

Tp.HCM ngày 31 tháng 03 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCK)

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.**

Tên công ty: Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam

Mã chứng khoán: CAV

Địa chỉ trụ sở chính: 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Q.1, TPHCM

Điện thoại: 38299443

Fax: 38299437

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Quang Định

Địa chỉ: 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Q1, TPHCM

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 38299443

Fax: 38299437

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố (*):

- Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam trân trọng công bố báo cáo thường niên năm 2019.
- Thông tin này sẽ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 01/04/2020 tại đường dẫn: <http://www.cadivi-vn.com/vn/bao-cao-thuong-nien.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

***Tài liệu đính kèm:**

- Báo cáo thường niên năm 2019.

**Người đại diện theo pháp luật/ *Uud*
Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)**



LÊ QUANG ĐỊNH

CADIVI

CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM (CADIVI)
Địa chỉ: 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa – Quận 1 – TP.HCM
Điện thoại: Tel: 38.299.443 – 38.292971; Fax: 38.299437
E-mail: cadivi@cadivi.vn; Website: www.cadivi.vn

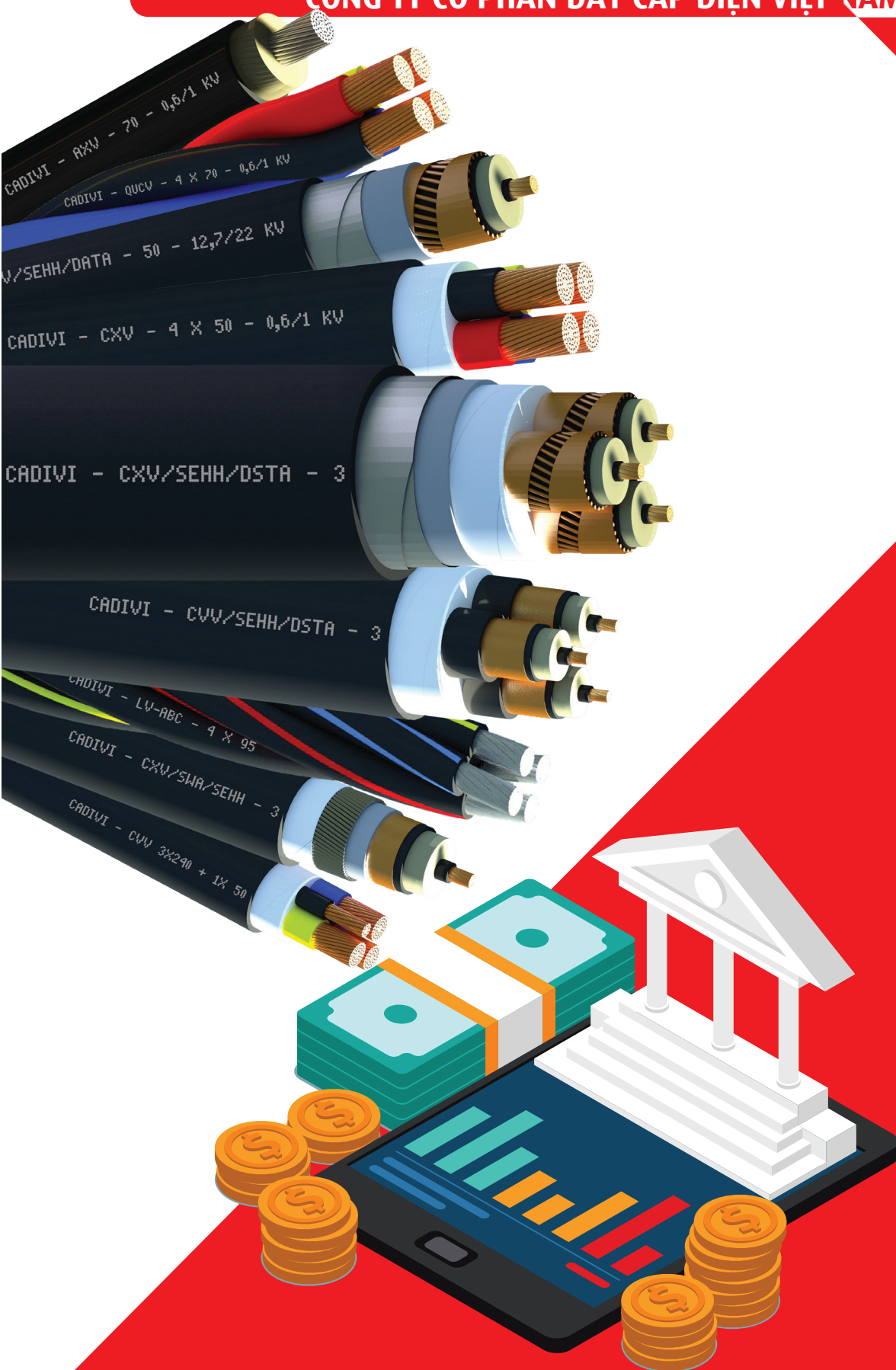
KSTL-10
BH/SĐ: 02/00
Trang: 1/1

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CADIVI

Đem nguồn sáng đến mọi nơi

CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM



2019

www.cadivi.vn

THÔNG DIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Nguyễn Văn Tuấn

DOANH THU HỢP NHẤT

9.030 TỶ VNĐ VƯỢT 1,46% KẾ HOẠCH

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

627 TỶ VNĐ VƯỢT 30,95% KẾ HOẠCH

"ĐEM NGUỒN SÁNG ĐẾN MỌI NƠI"

Kính thưa Quý Cổ đông, Nhà đầu tư và Quý Khách hàng,

Năm 2019, tình hình kinh tế thế giới gặp rất nhiều thách thức, các nền kinh tế lớn đồng loạt giảm tốc, nguyên nhân không chỉ từ cuộc chiến thương mại, mà còn từ việc Anh ra khỏi Liên minh châu Âu (Brexit) và các bất ổn chính trị. Trong nước, nền kinh tế cũng có một năm tăng trưởng ấn tượng với GDP duy trì ở mức cao 7,02% và các chỉ tiêu vĩ mô đều vượt kế hoạch đề ra.

Đối với CADIVI, năm 2019 là một năm Công ty đối mặt với không ít rào cản khi thị trường dây cáp điện cạnh tranh ngày càng khốc liệt, các đối thủ trong ngành luôn đeo bám. Mặc dù, giá cả các mặt hàng nguyên vật liệu chính dùng trong sản xuất của CADIVI như đồng, nhôm... đều biến động trong xu hướng giảm, nhưng điều đó cũng gây ra sức ép cạnh tranh lên giá cả sản phẩm. Tuy nhiên, vượt qua những khó khăn chung của thị trường, bằng định hướng chiến lược đúng đắn cùng nỗ lực của đội ngũ nhân lực chuyên nghiệp và tận tâm, Công ty vẫn duy trì sự tăng trưởng khi hoàn thành kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã đề ra. Những điều đó được thể hiện qua những con số cụ thể sau đây:

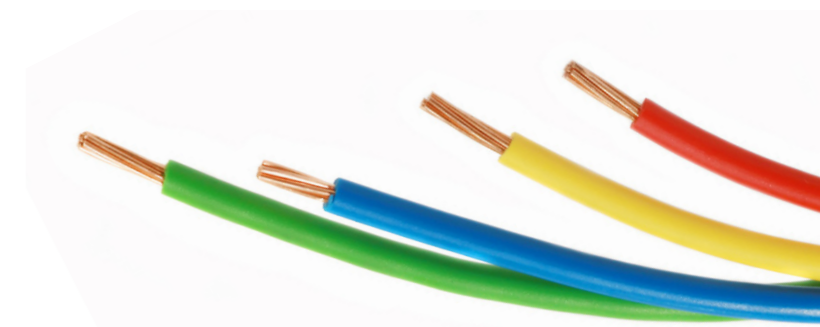
- **Doanh thu hợp nhất đạt 9.030 tỷ đồng vượt kế hoạch 1,46%**
- **Lợi nhuận trước thuế đạt 627 tỷ đồng vượt kế hoạch 30,95%**

Bước sang năm 2020, kinh tế thế giới gặp rất nhiều biến động, từ đầu năm đến nay dịch Covid - 19 đã khiến cho giá đầu vào các nguyên vật liệu như nhôm, nhựa, đồng liên tục sụt giảm, điều này giúp giảm giá vốn của Công ty. Tuy nhiên, dịch Covid - 19 tác động cả cung và cầu của sản phẩm Công ty, ảnh hưởng chuỗi giá trị hàng hóa trên cả thế giới và diễn biến rất khó lường. Đứng

trước những thách thức lớn mà nền kinh tế đặt ra, CADIVI xác định mục tiêu, sứ mệnh của Công ty là mang lại giải pháp truyền tải điện tốt nhất, an toàn nhất, tiết kiệm nhất cho khách hàng với phương châm **"Đem nguồn sáng đến mọi nơi"**; góp phần xây dựng một xã hội ngày càng tốt đẹp hơn. Do vậy, mặc dù gặp nhiều thách thức nhưng với vị thế tài chính lành mạnh, doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực dây cáp điện tại Việt Nam, đây cũng là cơ hội lớn để CADIVI có thể vươn mình mở rộng thị phần trong tương lai.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin cảm ơn Quý khách hàng đã luôn tin tưởng ủng hộ CADIVI trong suốt 45 năm qua, Quý cổ đông và nhà đầu tư đã đặt niềm tin nơi Công ty cũng như toàn thể các cơ quan, bộ ngành các cấp và Công ty mẹ Công ty Cổ phần Thiết bị điện GELEX đã tạo điều kiện để CADIVI phát triển. Và cuối cùng không thể không kể đến sự đóng góp của tập thể cán bộ công nhân viên của CADIVI. Hội đồng quản trị tin tưởng rằng với sự tin nhiệm của khách hàng và cổ đông, CADIVI sẽ duy trì tăng trưởng ổn định và phát triển hơn nữa trong thị trường ngành dây cáp điện.

Trân trọng
Chủ tịch Hội đồng quản trị



MỤC LỤC

THÔNG TIN CHUNG

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BÁO CÁO QUẢN TRỊ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH



THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Định hướng phát triển

Các nhân tố rủi ro

CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	0300381564 (số cũ 4103007511) đăng ký lần đầu ngày 08/08/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 16/01/2020
Vốn điều lệ	576.000.000.000
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	576.000.000.000
Địa chỉ	70 – 72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Số điện thoại	(028) 3829 9443 - 3829 2971 - 3829 2972
Số fax	(028) 3829 9437
Email	cadivi@cadivi.vn
Website	www.cadivi.vn
Mã cổ phiếu	CAV

**Sứ mệnh**

Cung cấp cho xã hội và cộng đồng những sản phẩm dây cáp điện, thiết bị điện chất lượng cao, an toàn, tiết kiệm điện.

Tâm nhìn

Xây dựng CADIVI trở thành một trong những nhà sản xuất dây cáp điện lớn nhất và uy tín nhất tại Việt Nam.

Giá trị cốt lõi

- Chất lượng sản phẩm tốt
- Thỏa mãn tối đa nhu cầu của khách hàng.
- Có trách nhiệm xã hội với cộng đồng.
- Đoàn kết, chủ động, sáng tạo.
- Tính chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm cao.
- Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần tốt nhất cho người lao động.
- Đảm bảo lợi ích của cổ đông trên cơ sở phát triển công ty bền vững

Tư tưởng cốt lõi

Đoàn kết - Sáng tạo - Phát triển

Mục tiêu cốt lõi

Không ngừng vươn xa

Triết lý kinh doanh

- Chất lượng sản phẩm tốt là nền tảng cho sự tồn tại và phát triển của Công ty.
- Thỏa mãn khách hàng là mục tiêu hàng đầu của Công ty.
- Lợi ích của khách hàng cũng là lợi ích của Công ty



Quá trình hình thành và phát triển

Công ty dây đồng ra đời, sản xuất ép thau các loại

Đổi tên thành Xí nghiệp Liên hợp Cán kéo dây đồng và nhôm

Thực hiện đăng ký thương hiệu độc quyền CADIVI.

Đổi tên thành LH XN dây và cáp điện (CADIVI).

- Đổi tên thành Cty Dây và Cáp Điện VN (CADIVI)
- Sản xuất PVC

Xuất khẩu sang Myanmar và Iraq

1975

1979

1987

1989

1995

2000

- Cổ phiếu CADIVI niêm yết trên HOSE.
- Lần thứ tư nhận Giải Thương hiệu Quốc gia.
- Doanh thu: 5.386 tỉ đồng

- SX cáp trung, hạ thế tại Tân Phú Trung với công nghệ mới.
- Thành lập CADIVI Đồng Nai.

CADIVI vinh dự được nhận Giải Nhất giải thưởng Quốc tế chất lượng châu Á-Thái Bình Dương

- Cổ phần hóa, thành CTCP Dây Cáp Điện VN.
- Doanh thu: 1.278 tỉ đồng

- Chuyển đổi mô hình hoạt động sang Cty TNHH MTV.
- Xuất khẩu sang Mỹ
- Chiếm 30% thị phần trong nước

SX cáp hạ thế, trung thế, cáp ngầm trung thế.

2014

2012

2009

2007

2005

2002

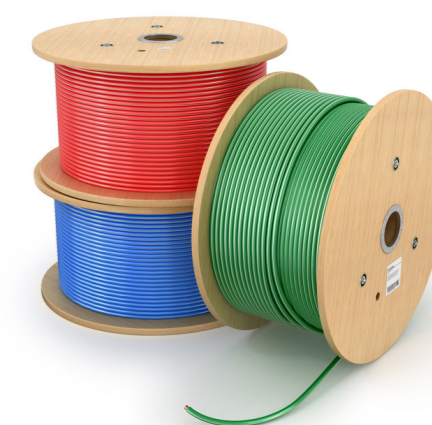
- CADIVI kỷ niệm 40 năm thành lập.
- Công bố bộ nhận diện thương hiệu mới.
- Xây dựng nhà máy CADIVI miền Trung giai đoạn 2

Nhà nước thoái vốn hoàn toàn khỏi CADIVI.

Tăng vốn Điều lệ lên 576 tỷ đồng (Năm Trăm bảy mươi sáu tỷ) đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300381564 đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 19/06/2017.

- Khai trương chi nhánh CADIVI Tây Nguyên.
- Sản xuất cáp năng lượng mặt trời, CE/FRT-LSHF, cáp đường sân bay.

- Sản xuất cáp siêu nhiệt ACCC.
- Khánh thành Nhà máy CADIVI miền Trung GD 2.
- Triển khai giải pháp ERP SAP.
- Sáp nhập Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc, thành lập Chi nhánh Công ty CP Dây cáp điện Việt Nam – CADIVI Miền Bắc



2015

2016

2017

2018

2019

Những hoạt động, các sự kiện nổi bật

- Tổ chức thành công hàng loạt hội nghị khách hàng trải dài khắp đất nước (từ miền Tây đến miền Trung, Tây nguyên, miền Bắc) và ra cả nước ngoài (châu Âu) nhằm phục vụ tận nơi cho khách hàng, củng cố niềm tin vào uy tín thương hiệu, sản phẩm CADIVI.
- Đầu tư 2 triệu USD triển khai giải pháp hoạch định tổng thể nguồn lực doanh nghiệp SAP theo chuẩn mực quốc tế, giúp CADIVI số hóa toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh và sẵn sàng các chỉ số hiệu quả theo thời gian thực về: tình hình sản xuất, giá thành, hàng tồn kho, doanh số, dòng tiền, nguồn lực và chi phí hoạt động.
- Đưa ra thị trường sản phẩm mới cáp siêu nhiệt ACCC® ruột nhôm lõi composite với nhiều tính năng ưu việt, là sản phẩm thay thế cho hàng ngoại nhập cũng như dây nhôm lõi thép truyền thống.



Các giải thưởng trong năm 2019

- Thương hiệu quốc gia lần thứ 6 liên tiếp từ 2018.
- Hàng VN chất lượng cao 23 năm liên tục từ 1997; Bằng khen của UBND TP.HCM nhân dịp tổng kết 10 năm thực hiện cuộc vận động người VN ưu tiên dùng hàng VN (2009-2018).
- Lần thứ 5 liên tiếp có mặt trong danh sách công bố "50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam" năm 2019.
- Đạt danh hiệu "Top 10 nhãn hiệu nổi tiếng nhất Việt Nam năm 2019" trong chương trình "Tư vấn và bình chọn Nhãn hiệu cạnh tranh- Nhãn hiệu nổi tiếng Quốc gia".



- Được vinh danh trong 50 thương hiệu dẫn đầu Việt Nam 2019 do Forbes Việt Nam công bố.
- Nhận chứng nhận doanh nghiệp có năng lực quản trị - năng lực tài chính tốt nhất sản phẩm chứng khoán Việt Nam 2018
- Đạt danh hiệu "sản phẩm - dịch vụ tiêu biểu năm 2019" và "phát triển bền vững 44 năm" do hiệp hội doanh nghiệp TP.HCM xét chọn.
- Danh hiệu top 100 thương hiệu được tin dùng nhất Asia 2019.

Ngành nghề kinh doanh

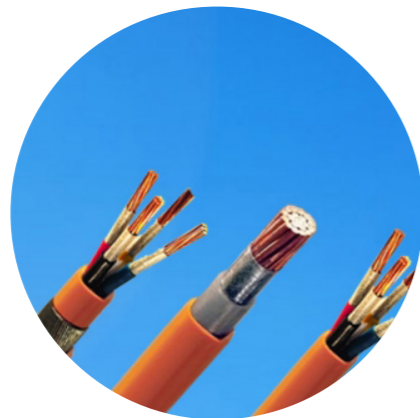
Hoạt động kinh doanh chính của Công ty hiện nay là chuyên sản xuất các loại dây và cáp điện phục vụ rộng rãi cho các ngành kinh tế quốc dân cũng như các nhu cầu sử dụng điện trong sinh hoạt thường ngày và cho xuất khẩu. Khách hàng chủ yếu của Công ty là các Công ty Điện lực; các nhà thầu xây lắp điện dân dụng, công nghiệp; các nhà sản xuất, các nhà đầu tư có sử dụng máy, thiết bị công nghiệp; các cộng đồng dân cư và các hộ gia đình. Trong những năm qua, sản phẩm dây và cáp điện mang nhãn hiệu CADIVI luôn được khách hàng đánh giá cao.



Các sản phẩm tiêu biểu của CADIVI



Dây điện dân dụng



Cáp năng lượng mặt trời



Cáp chậm cháy, chống cháy, ít khói, không halogen



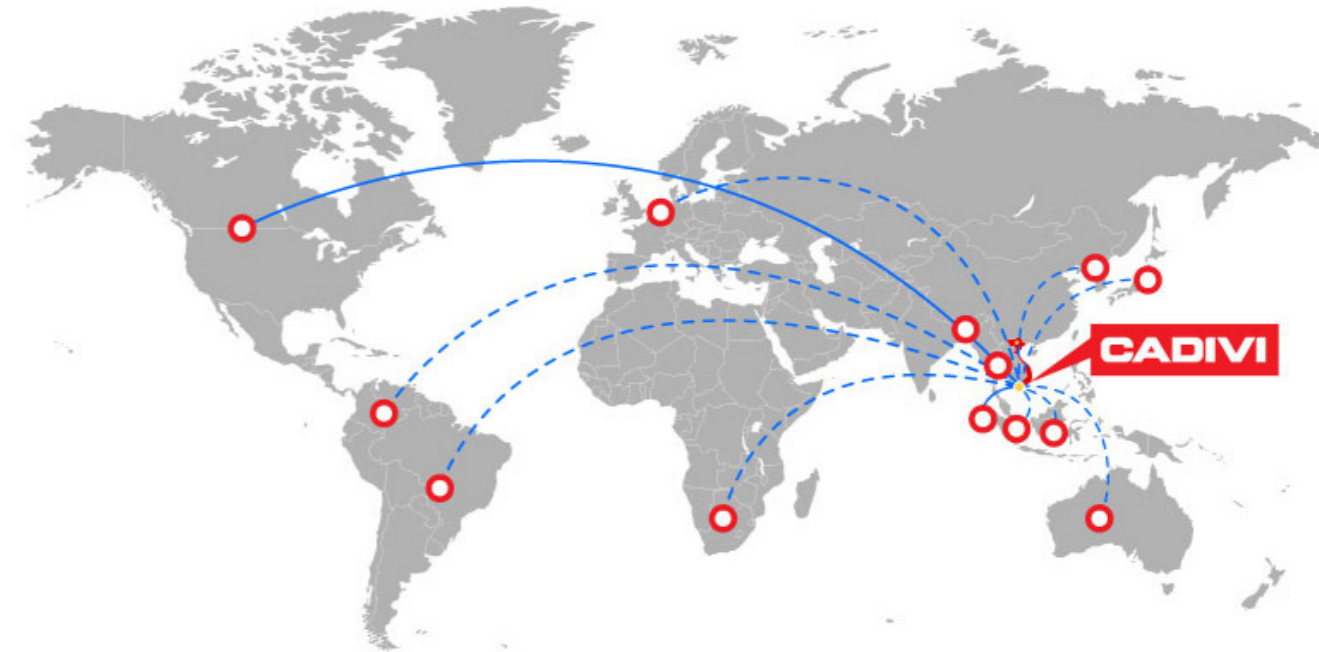
Dây trần



Cáp trung thế

Địa bàn kinh doanh

Địa bàn kinh doanh của Công ty trải dài khắp cả nước từ Bắc đến Nam với hơn 150 đại lý cấp 1 và sản phẩm của CADIVI đã có mặt ở nhiều quốc gia trên thế giới.



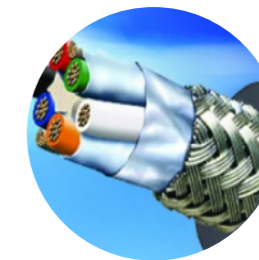
Cáp điện lực hạ thế



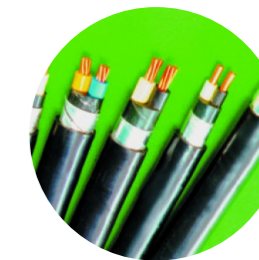
Khí cụ điện và phụ kiện



Cáp xuất khẩu



Cáp điều khiển



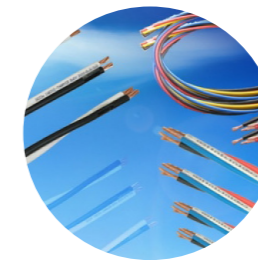
Cáp điện kế



Cáp vặn xoắn hạ thế



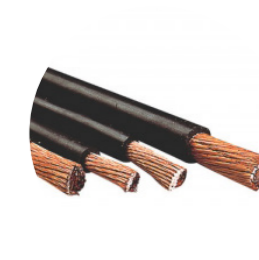
Cáp vặn xoắn trung thế



Cáp multiplex



Dây cáp đồng trực



Cáp hàn



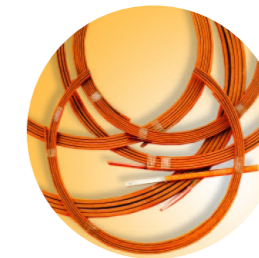
Cáp truyền số liệu



Dây điện dùng trong ô tô và xe gắn máy



Dây tráng men



Dây đồng chữ nhật bọc cáp cách điện



Cáp hybrid

Mô hình quản trị



Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo qui định của Luật Doanh nghiệp và các qui định pháp luật liên quan:

Đại hội đồng cổ đông: bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT Công ty gồm 05 thành viên, có trách nhiệm giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong Công ty.

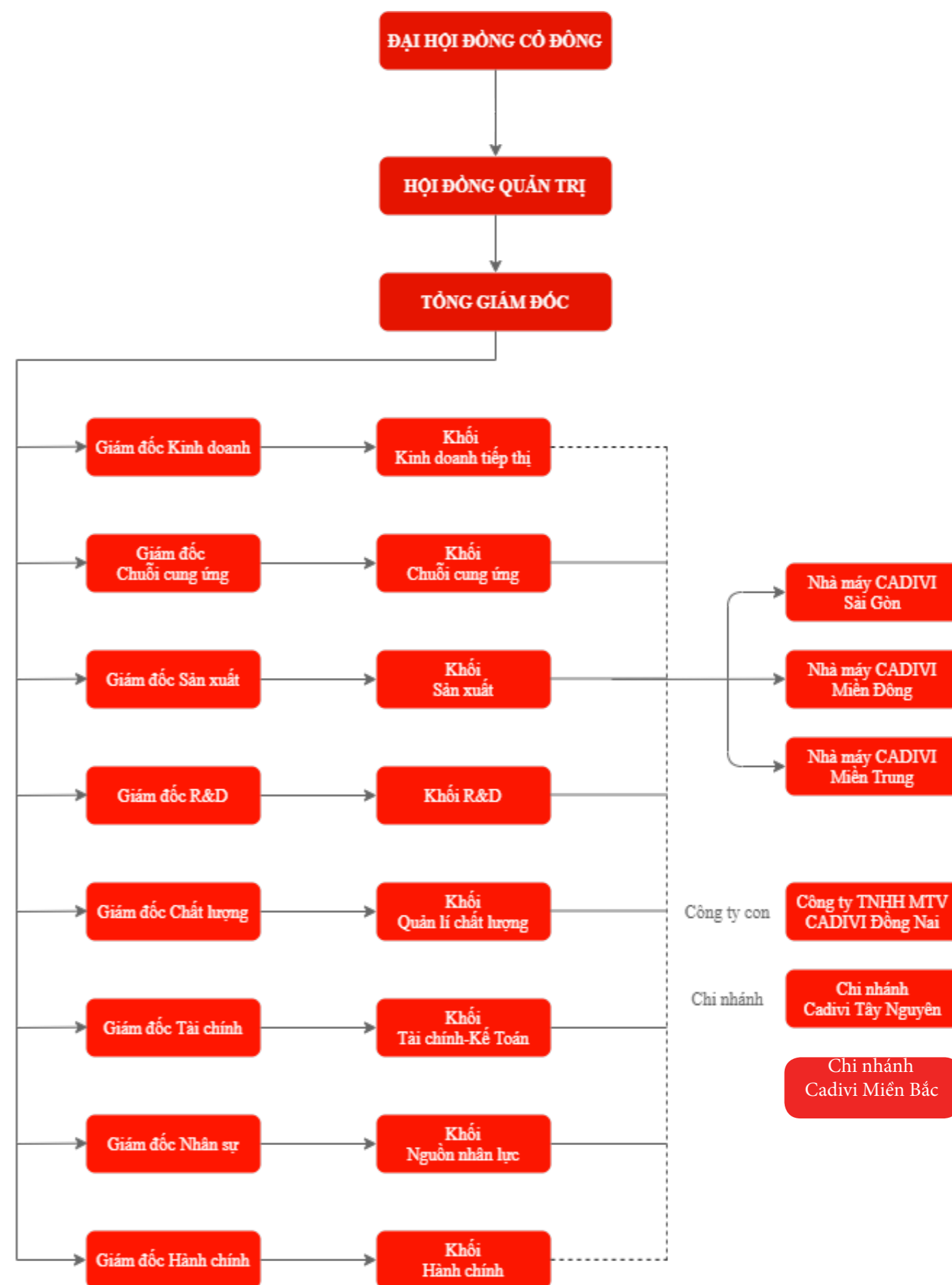
Ban Điều hành: bao gồm 01 Tổng Giám đốc và các giám đốc chuyên môn do HĐQT bổ nhiệm. Tổng Giám đốc là người phụ trách lãnh đạo và điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về tất cả các quyết định của mình liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban kiểm soát: Trong năm Công ty không còn hình thức ban kiểm soát từ ngày 13/04/2019 (theo nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2019).

Bán kiểm toán nội bộ: Hội đồng quản trị thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014 (theo điều 9 nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2019).



Cơ cấu bộ máy quản lý



Công ty con, công ty liên kết

Công ty con

Tên Công ty	Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai
Địa chỉ	Đường số 1, KCN Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, Đồng Nai
Điện thoại	0251 351 4128
Fax	0251 351 4120
Website	cadivi.vn
Email	cadivi.vn
Vốn điều lệ	789.000.000.000
Vốn CADIVI góp	100%
Tỷ lệ sở hữu của CADIVI	100%
Ngành nghề kinh doanh chính	Sản xuất dây cáp điện, thiết bị điện



(*) Theo nghị quyết ĐHCĐ bất thường lần 1 năm 2019 Công ty CP Dây cáp điện Việt Nam quyết định sáp nhập Công ty TNHH MTV Cadivi Miền Bắc vào Công ty CP Dây cáp điện Việt Nam.

Công ty liên kết

Không có

Các nhà máy, chi nhánh

Các nhà máy

Nhà máy	Nhà máy CADIVI Miền Đông
Địa chỉ	Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1 - Đồng Nai
Điện thoại	(0251) 3.836.165 – 3.836.187
Fax	(0251) 3.836.444



Nhà máy	Nhà máy CADIVI Sài Gòn
Địa chỉ	Lô C2-4, đường N7, KCN Tân Phú Trung, xã Tân Phú Trung, huyện Củ Chi, TP HCM.
Điện thoại	(028) 66.833.602
Fax	(028) 37.968.268



Nhà máy	Nhà máy CADIVI Miền Trung
Địa chỉ	Đường số 2, KCN Hòa Cẩm, Q. Cẩm Lệ – TP Đà Nẵng
Điện thoại	(0236) 3662339
Fax	(0236) 3662379



Chi nhánh

Chi nhánh	Chi nhánh Cadivi Tây Nguyên
Địa chỉ	số 401 Phạm Văn Đồng, Phường Tân Hòa, Thành phố Buôn Mê Thuật, tỉnh Đắk Lắk
Điện thoại	(0262) 3762 777
Fax	(0262) 3763 777



Chi nhánh	Chi nhánh Cadivi Miền Bắc
Địa chỉ	Lô D1-3, khu công nghiệp Đại Đồng, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
Điện thoại	((022) 2222 0456
Fax	(022) 2222 0456



Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

CADIVI hoạt động với các phương châm kinh doanh luôn hướng đến tối đa hóa lợi nhuận của cổ đông bền vững, đảm bảo lợi ích của cán bộ công nhân viên Công ty. Hơn thế nữa, CADIVI luôn muốn thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao của khách hàng và xã hội, không chỉ về phương diện vật chất mà còn về các giá trị phi vật chất.

Hiểu được tầm quan trọng của yếu tố nhân sự, CADIVI chú trọng công tác đào tạo về quản trị và các kiến thức chuyên môn để nâng cao năng lực của đội ngũ nhân sự. Phát triển nguồn nhân lực có trình độ, chất lượng, có tác phong công nghiệp và kỷ luật cao nhằm phục vụ tốt công tác quản lý, vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh là một trong những nhiệm vụ trọng tâm và thiết yếu mà CADIVI đặt ra qua các thời kỳ. Ngoài ra, Công ty sẽ tiếp tục phát huy các phong trào về sáng kiến sáng chế, cải tiến khoa học kỹ thuật để áp dụng vào thực tiễn sản xuất.

CADIVI đã và đang thực hiện các chi đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh tiết kiệm, hiệu quả, xây dựng thành công văn hóa doanh nghiệp và tích cực thực hiện các công tác về an sinh xã hội.

Chiến lược trung và dài hạn

CADIVI mong muốn duy trì tăng trưởng vững chắc cả về lợi nhuận và thị phần hàng năm, nhưng vẫn giữ được sự cân đối hài hòa giữa hai yếu tố. Công ty lấy sản xuất, kinh doanh dây cáp điện, khí cụ điện làm trọng tâm, đồng thời tranh thủ khai thác tốt các cơ hội kinh doanh giúp đem lại lợi nhuận cao, tạo tiền đề hỗ trợ cho công tác tái sản xuất.

Với định hướng “Giữ vững sân nhà để vươn ra sân người”, tức là chiếm lĩnh thị trường trong nước để tạo đà cho CADIVI vươn xa hơn nữa đến những thị trường quốc tế tiềm năng. Công ty từng bước đầu tư phát triển, phấn đấu trở thành nhà sản xuất dây cáp điện lớn nhất và uy tín nhất tại Việt Nam.

Ngoài ra, CADIVI còn xây dựng Quỹ xã hội từ thiện để ủng hộ thiên tai, người nghèo, xây nhà tình nghĩa cũng như tham gia thực hiện các công tác bảo vệ môi trường, xã hội, cộng đồng...

Các mục tiêu phát triển bền vững

Đối với khách hàng

Với triết lý kinh doanh “Chất lượng sản phẩm tốt là nền tảng cho sự tồn tại và phát triển của Công ty”, mục tiêu hàng đầu của CADIVI là thỏa mãn nhu cầu của khách hàng, lợi ích của khách hàng cũng chính là lợi ích Công ty. Vì vậy, Công ty luôn đề ra những kế hoạch phát triển sản phẩm với chất lượng hướng đến giá trị cuộc sống của khách hàng.

Đối với cổ đông

Quản lý, sử dụng, đầu tư vốn hiệu quả với mục đích nhằm tối ưu hóa lợi ích lâu dài của cổ đông.

Đối với môi trường, xã hội và cộng đồng

Công ty luôn cam kết thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ đối với môi trường, cộng đồng và xã hội, chung tay góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp và phát triển bền vững.

Đối với người lao động

- Tổ chức bộ máy tinh gọn, hợp lý, hiệu quả.
- Thu hút và giữ chân nhân tài bằng chính sách công bằng, cạnh tranh và phù hợp với định hướng chiến lược Công ty.
- Xây dựng đội ngũ lao động đáp ứng cả về số lượng và chất lượng, có đủ kỹ năng làm việc cần thiết, gắn bó lâu dài với Công ty.
- Nhân sự được phân công công việc hợp lý, được định hướng và có cơ hội phát triển rõ ràng...



Năm 2019, cùng với tình hình chung của thế giới, các doanh nghiệp Việt Nam đối mặt với nhiều biến động về môi trường kinh tế, chính trị, xã hội. Việc đạt được các mục tiêu đặt ra của công ty cũng vì vậy mà gặp nhiều khó khăn, thách thức. Đối với CADIVI, để đảm bảo đạt được những mục tiêu chiến lược đã đề ra, hoạt động quản lý rủi ro càng được chú trọng, cải tiến liên tục và triển khai trên toàn Công ty, các rủi ro được theo dõi thường xuyên, đánh giá định kỳ. Nhiệm vụ chính của quản lý rủi ro là nhận diện được các rủi ro tiềm ẩn, phát hiện những yếu tố ảnh hưởng theo hướng tích cực hay tiêu cực đến mục tiêu, đưa ra những giải pháp để giúp Công ty đưa ra những quyết định hợp lý nhằm đạt được các mục tiêu.

Rủi ro kinh tế

Rủi ro tăng trưởng kinh tế

Theo báo cáo Triển vọng Kinh tế Thế giới, IMF nhận định rằng nền kinh tế toàn cầu giảm sút trong năm 2019 ở mức 2,4%. Nền kinh tế toàn cầu đang trong thời kỳ khó khăn, do chịu tác động của chiến tranh thương mại Mỹ-Trung Quốc. Trong năm, hai quốc gia đều có những chính sách đối trọi đáp trả nhau, việc này đã tác động đến phần nào chuỗi cung ứng toàn cầu, tác động đến tốc độ tăng trưởng kinh tế thế giới. Theo Báo cáo thống kê, kinh tế Mỹ tăng trưởng không như kỳ vọng năm 2019, đạt ở mức 2,3% thấp hơn tỷ lệ tăng trưởng 2,9% trong năm 2018. Nền kinh tế Trung Quốc cũng bị tác động không nhỏ, khi mà tốc độ tăng trưởng đạt 6,1% tiếp tục giảm so với

mức 6,6% của năm 2018, đánh dấu giảm năm thứ 3 liên tiếp.

Thêm vào đó tiến trình nước Anh hoàn tất thủ tục rời khỏi Liên minh châu Âu gặp nhiều khó khăn, trong khi đó châu Âu là khu vực có nền kinh tế phát triển và việc gián đoạn thị trường tài chính ở khu vực này đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Năm 2019, tăng trưởng kinh tế khu vực châu Âu đạt 1,2%; thấp hơn mức tăng 1,9% của năm 2018.

Trước tình hình kinh tế khó khăn của thế giới, tốc độ tăng trưởng GDP Việt Nam 2019 tăng 7,02%, vượt mục tiêu của Quốc hội đề ra từ 6,6% đến 6,8%. Đây là năm thứ hai liên tiếp tăng trưởng kinh tế Việt Nam đạt trên 7% kể từ năm 2011. Mức tăng trưởng năm nay tuy thấp hơn mức tăng 7,08% của năm 2018 nhưng cao hơn mức tăng của các năm 2011 – 2017. Trong bối cảnh, nền kinh tế thế giới đầy biến động và thách thức, tuy nhiên tình hình kinh tế Việt Nam có chuyển biến tích cực, đạt được những kết quả đáng kể.

Với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh, Dây cáp điện CADIVI Việt Nam phụ thuộc rất lớn vào sự phát triển kinh tế thế giới cũng như Việt Nam. Nắm bắt được tình hình này, CADIVI luôn nghiên cứu và theo dõi những biến động của nền kinh tế, từ đó có phương án biến thách thức thành cơ hội, nhằm hoàn thành mục tiêu đề ra, phát triển ổn định và bền vững.

Rủi ro lãi suất

Nhìn chung trong năm 2019, với nỗ lực của Ngân hàng Nhà nước mặt bằng lãi suất cho vay và huy động vốn tương đối ổn định. Lãi suất huy động đã duy trì đà tăng suốt 10 tháng và xuất hiện tín hiệu giảm vào tháng 11 đối với kỳ hạn huy động ngắn và vào tháng 12 đối với tất cả các kỳ hạn huy động. Kết thúc năm, mặt bằng lãi suất huy động bình quân trong khối NHTM có vốn sở hữu của Nhà nước giao động trong khoảng 4,89 – 6,19%/năm đối với kỳ hạn 3 – 6 tháng và giao động trong khoảng 7,16 – 7,22%/năm đối với kỳ hạn từ 12 tháng trở lên. Trong khi đó, mặt bằng lãi suất huy động bình quân trong khối NHTM CP lần lượt là 4,98 – 6,88%/năm và 7,44 – 7,65%/năm.

Trong năm 2019, một số ngân hàng đã giảm lãi suất cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên với mức 0,5%/năm. Hiện tại, lãi suất cho vay VND phổ biến ở mức 6,0-9,0%/năm đối với ngắn hạn; 9,0-11%/năm đối với trung và dài hạn. Bên cạnh đó, lãi suất cho vay USD tăng 0,2 điểm phần trăm đối với kỳ hạn ngắn. Hiện tại, lãi suất cho vay USD phổ biến ở mức 3,0-6,0%/năm; trong đó lãi suất

cho vay ngắn hạn phổ biến ở mức 3,0-4,7%/năm, lãi suất cho vay trung, dài hạn ở mức 4,5-6,0%/năm.

Trong năm 2019, nợ vay của CADIVI chiếm 39,57% trong cơ cấu nguồn vốn. Với đặc điểm kinh doanh, Công ty tăng vay nợ ngắn hạn và dài hạn để bổ sung vốn lưu động nhằm tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Do đó biến động về lãi suất ảnh hưởng nhất định đến kết quả hoạt động kinh doanh của CADIVI. Để hạn chế ảnh hưởng của lãi suất, Công ty lập kế hoạch vay và trả cụ thể cho từng khoản vay. Bên cạnh đó công ty còn thường xuyên theo dõi biến động của thị trường, nhằm đưa ra các giải pháp thanh toán các khoản nợ kịp thời, góp phần hạn chế những bất ổn và ảnh hưởng từ lãi suất.

Rủi ro tỷ giá

Theo Viện chiến lược Ngân hàng Việt Nam, kết thúc năm 2019, tỷ giá trung tâm tăng 1,43%, tương đương với 330 đồng – thấp hơn mức tăng 1,77% của năm 2018. Trong năm, tỷ giá trung tâm được điều chỉnh tăng trong 9 tháng, đi ngang trong 01 tháng (tháng 6) và điều chỉnh giảm trong 02 tháng (tháng 10, tháng 12). Nhìn chung cặp tỷ giá USD/VND trong năm tương đối ổn định, giao động biên độ tương đối hẹp và quanh tỷ giá mua vào của Ngân hàng Nhà nước ở mức 23.200 đồng. Mặt khác, những đồng tiền khác có mức giao động mạnh hơn như: Trung Quốc (-2,7%), Hàn Quốc (-6,4%)...

Ngành dây cáp điện Việt Nam chủ yếu nhập khẩu nguyên liệu từ Trung Quốc, khi mà nguồn cung trong nước không đủ cung cấp cho các doanh nghiệp. Việc nhập khẩu nguyên liệu từ nước ngoài và biến động tỷ giá trong năm ảnh hưởng



phần nào đến kết quả kinh doanh của các công ty trong ngành. Với đặc thù là một doanh nghiệp trong ngành, CADIVI cũng bị tác động tương đối bởi rủi ro tỷ giá, chính vì thế Công ty luôn theo dõi tình hình tỷ giá thế giới và các chính sách ảnh hưởng đến tỷ giá. Thêm vào đó, nghiên cứu và đưa ra những phương án và kế hoạch giải quyết những đơn hàng, hạn chế tác động xấu đến kết quả kinh doanh.

Rủi ro thị trường

Thị trường trong nước

Khối lượng lưới điện truyền tải dự kiến xây dựng theo từng giai đoạn:

Hạng mục	Đơn vị	2011 - 2015	2016 - 2020	2021 - 2025	2026 - 2030
ĐZ 500Kv	Km	3.833	4.539	2.234	2.724
ĐZ 220Kv	Km	10.637	5.305	5.552	5.020

Từ những số liệu, có thể thấy thị trường trong nước còn nhiều tiềm năng để phát triển trong khi hiện tại CADIVI đang chiếm tỷ trọng đến khoảng 18% thị phần trên thị trường dây cáp điện Việt Nam, đây sẽ yếu tố giúp Công ty hưởng lợi lớn.

Bên cạnh đó, ngành dây cáp điện phát triển nhanh và mạnh nhưng chưa được bền vững vì nhiều công ty sao chép mẫu, nên làm cho thị trường rối loạn không biết rõ được đâu là sản phẩm có chất lượng tốt. Với lợi thế là thương hiệu uy tín lâu năm, hiện nay Công ty đã và đang quảng bá thương hiệu CADIVI đến mọi người, giới thiệu những sản phẩm chất lượng để mọi người luôn tin dùng. Đây là chiến lược mở rộng thị trường trong nước của Công ty trước các đối thủ cạnh tranh.

Khối lượng lưới điện truyền tải dự kiến xây dựng theo từng giai đoạn:

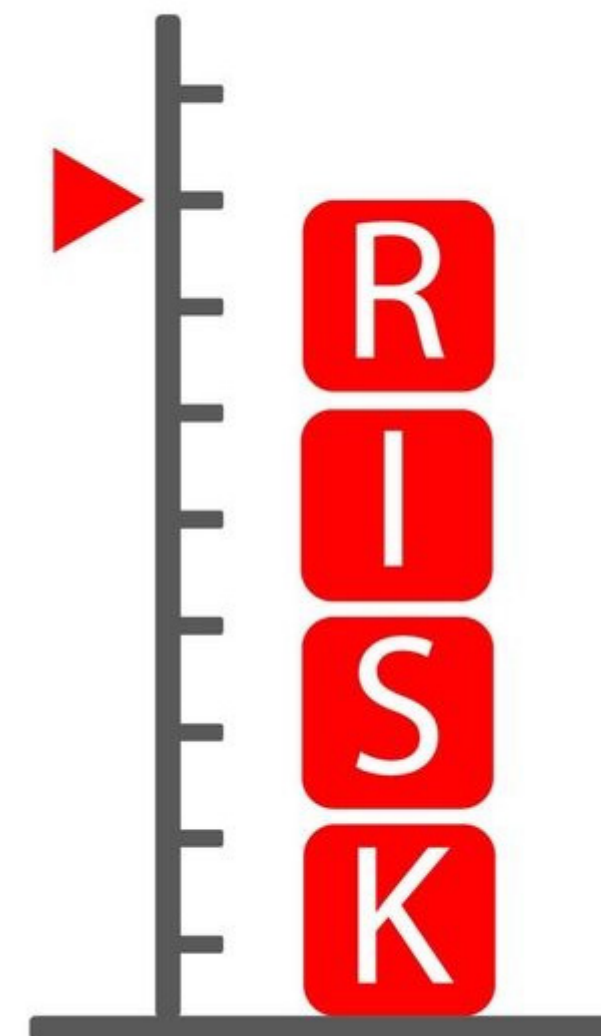
Hạng mục	Đơn vị	2011 - 2020		2021 - 2030	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Nguồn điện	Tỷ đồng	619.300	74,64%	935.300	65,44%
Lưới điện	Tỷ đồng	210.400	25,36%	494.000	34,56%
Tổng cộng	Tỷ đồng	829.700	100,00%	1.429.300	100,00%

Thị trường xuất khẩu

Tổng kết năm 2019, sản lượng xuất khẩu mặt hàng dây điện và dây cáp điện của CADIVI tăng trưởng chậm, giá trị xuất khẩu đạt hơn 78,6 tỷ đồng, tập trung ở một số nước như:

1. USA: 46,2 tỷ đồng.
2. Cambodia: 25,5 tỷ đồng
3. Myanmar: 6,9 tỷ đồng.

Có thể thấy CADIVI là một trong số ít doanh nghiệp có thể xuất khẩu vào thị trường đòi hỏi chất lượng và chuẩn mực kỹ thuật cao như Mỹ, thêm vào đó Công ty có định hướng giá tăng thị trường xuất khẩu tại các nước Nhật Bản, Hàn Quốc (tại các nước Nhật Bản, Australia...). Việc trong tương lai mở rộng xuất khẩu vào những thị trường khó tính là thách thức cũng như cơ hội dành cho CADIVI hoàn thiện hơn sản phẩm. Từng sản phẩm xuất khẩu theo từng quốc gia, đều phải trải qua quy trình kiểm tra chất lượng riêng biệt đáp ứng tiêu chí khẩu vị của nước nhập khẩu. Tuy nhiên, nếu có sự thay đổi về tiêu chuẩn kỹ thuật hay tiêu chuẩn về công đoạn làm ra thành phẩm, thì sẽ làm gián đoạn quy trình hoạt động sản xuất và sẽ làm tăng thêm các khoản chi phí để thay đổi. Chính vì thế CADIVI luôn nghiên cứu và có kế hoạch phát triển, để có thể xử lý kịp thời các thay đổi về tiêu chuẩn sản phẩm trong tương lai.



Rủi ro đặc thù ngành

Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu đầu vào

Với đặc thù là một doanh nghiệp chế biến công nghiệp, nguyên vật liệu đầu vào chiếm hơn 90% giá trị chi phí sản xuất của CADIVI với ba nguyên liệu chính chiếm tỷ trọng lớn là đồng (54%), nhôm (16%) và nhựa (26%).

Nhìn chung trong năm 2019, giá đồng, nhôm và hạt nhựa có xu hướng giảm mạnh. Trung Quốc là nước xuất khẩu đồng lớn nhất thế giới, trong năm Trung Quốc phá giá đồng nhân dân tệ (CNY) khiến cho giá đồng giảm mạnh trong năm qua. Mặc dù, tình trạng thiếu hụt nhôm trong năm 2019 nhưng giá nhôm vẫn tiếp tục giảm trong năm qua, theo tổ chức nghiên cứu Nickel quốc tế (INSG) dự báo tình trạng thiếu hụt nhôm trong năm 2019 sẽ chuyển thành dư cung trong năm 2020.

Trước tình hình giá cả nguyên liệu đầu vào biến động như vậy, Công ty đưa ra những kế hoạch chi tiết về mua và sử dụng nguồn nguyên liệu để hạn chế tối đa thiệt hại trong biến động giá cả. Thêm vào đó, Công ty linh hoạt trong việc đàm phán và tìm nhiều đối tác cung cấp nguồn nguyên liệu giá rẻ và chất lượng. Ký kết hợp đồng dài hạn và những đơn hàng giá trị với nhà cung cấp uy tín, để được hưởng giá ưu đãi và đảm bảo nguồn cung, tránh làm ảnh hưởng chuỗi giá trị sản xuất.



Rủi ro môi trường

Hầu hết nguyên liệu sản xuất của Công ty đều tác động tiêu cực đến môi trường, bên cạnh đó là những rủi ro nảy sinh trong quá trình sản xuất các sản phẩm dây cáp điện như: không đảm bảo điều kiện làm việc và lao động, sức khỏe, an toàn và an ninh cộng đồng.... Nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của việc quản lý rủi ro môi trường, CADIVI luôn chú trọng công tác quản lý, dự báo, xây dựng hệ thống xử lý chất thải đúng tiêu chuẩn. Từ đó, giảm thiểu rủi ro và tác động tiêu cực đến sức khỏe và an toàn của cộng đồng địa phương xung quanh các nhà máy của CADIVI đang hoạt động.



Rủi ro luật pháp

CADIVI hoạt động kinh doanh dưới sự chi phối của hệ thống pháp luật Việt Nam và những chính sách có liên quan, bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, các quy định về bảo vệ môi trường và an toàn lao động,... Các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này hiện đang trong quá trình hoàn thiện nên sự thay đổi về mặt chính sách có thể ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty. Để hạn chế rủi ro pháp luật, Công ty luôn theo dõi và cập nhật những văn bản mới nhất của pháp luật của Việt Nam để có những điều chỉnh về hệ thống quy trình, quy định nội bộ để phù hợp với sự thay đổi đó.

Ngoài ra, do đặc thù sản phẩm là dây cáp điện, Công ty bị ràng buộc bởi pháp luật trong ngành liên quan đến tiêu chuẩn kỹ thuật như Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật (luật 68/2006/QH11), luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá (luật 05/2007/QH12); các thông tư, nghị định hướng dẫn thực hiện 2 luật trên (thông tư 21/2007/TT-BKHHCN và 29/2011/TT-BKHHCN, nghị định 132/2008/NĐ-CP và Nghị định số 74/2018/NĐ-CP); quyết định 3482-QĐ-BKHHCN về danh mục

hàng hóa có thể gây mất an toàn do Bộ Khoa học - Công nghệ quản lý; đặc biệt thông tư 21/2009/TT-BKHHCN về An toàn đối với thiết bị điện - điện tử và sửa đổi 1:2016 có hiệu lực từ tháng 08 năm 2018, quy định sản phẩm Dây cáp điện có điện áp đến và bằng 1000V phải gắn dấu Hợp Quy khi lưu thông trên thị trường, quy định này mở rộng dây sản phẩm và tiêu chuẩn áp dụng đã tạo điều kiện thuận lợi cho các sản phẩm nhập khẩu sản xuất theo nhiều tiêu chuẩn cạnh tranh với sản phẩm trong nước và ảnh hưởng rất nhiều đến sản xuất kinh doanh các dòng sản phẩm hạ thế của CADIVI... Thực tế, do trình độ sản xuất của CADIVI ở mức cao, đồng thời chủ động trong công tác chuẩn bị, xin chứng nhận Hợp Quy trước thời hạn quy định nên đã hạn chế tối đa rủi ro do thay đổi những tiêu chuẩn kỹ thuật, không ảnh hưởng đến hoạt động của công ty.

Bên cạnh đó, Công ty CADIVI còn phải chịu các đợt thanh kiểm tra trong năm do các cơ quan quản lý Nhà nước như các Chi cục quản lý Chất lượng hàng hoá, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Quản lý thị trường,... để kiểm tra, giám sát việc thực thi các quy định trên.

Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro đã trình bày trên, một số rủi ro mang tính bất khả kháng tuy ít có khả năng xảy ra, nhưng nếu xảy ra cũng sẽ ảnh hưởng lớn đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty như bão lớn, hỏa hoạn, động đất có thể gây ảnh hưởng đến tài sản, con người và hoạt động SXKD của Công ty. Đây là những rủi ro ít gặp trong thực tế nhưng khi xảy ra thường gây thiệt hại rất lớn về vật chất và tinh thần đối với Công ty. Chính vì thế, CADIVI cần có những biện pháp chủ động trong việc phòng ngừa các rủi ro này bằng các hợp đồng bảo hiểm về tài sản cũng như con người để hạn chế thấp nhất những tổn thất có thể xảy ra.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình thực hiện các dự án, tình hình đầu tư

Tình hình tài chính

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Báo cáo tác động đến môi trường

Đánh giá hoạt động trong năm

Kết thúc năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh của CADIVI như sau:

<i>ĐVT: Triệu đồng</i>				
STT	Chỉ tiêu	2018	2019	% tăng/giảm
1	Doanh thu thuần	8.546.043	9.030.331	5,67%
2	Giá vốn hàng bán	7.660.100	7.926.082	3,47%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	70.058	47.496	-32,20%
4	Chi phí tài chính	86.115	162.566	88,78%
5	Chi phí bán hàng	184.074	199.737	8,51%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	170.722	169.602	-0,66%
7	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	520.162	619.841	19,16%
8	Lợi nhuận khác	10.404	12.448	19,65%
9	Lợi nhuận trước thuế	530.566	627.247	18,22%
10	Lợi nhuận sau thuế	415.145	493.771	18,94%
11	EPS	6.718	8.103	20,60%

Nhìn chung trong năm các chỉ tiêu kinh doanh của Công ty đều đạt kết quả tốt. Cụ thể, doanh thu thuần Công ty đạt 9.030,3 tỷ đồng tăng 484,3 tỷ đồng, tương ứng tăng 5,67% so với năm 2018 (8.546 tỷ đồng), lợi nhuận kế toán sau thuế đạt 493,7 tỷ đồng tăng 78,6 tỷ đồng, tương ứng tăng 18,94 % so với năm 2018 (415 tỷ đồng). Mức tăng của doanh thu thuần tương đồng với mức tăng của giá vốn hàng bán (tăng 3,47% so với năm 2018) cho thấy trong năm Công ty có hoạt động sản xuất kinh doanh tốt, sản lượng được nâng cao và kiểm soát được chi phí đầu vào. Điều này cho thấy Công ty đang phát triển rất bền vững, năng suất lao động tăng lên đáng kể tạo điều kiện thuận lợi cho đầu ra sản phẩm đáp ứng đủ nhu cầu của thị trường ngày càng nhiều.

Khoản mục chi phí tài chính đạt 162,5 tỷ đồng tăng 76,5 tỷ đồng tương ứng tăng 88,78% so với năm 2018 (86 tỷ đồng). Nguyên nhân chính của việc tăng chi phí tài chính là do công ty áp dụng chính sách chiết khấu thanh toán ngay 2% cho cả năm 2019, nên chi phí chiết khấu thanh toán ngay tăng 60,3 tỷ đồng và tiền lãi vay Công ty tăng 31,9 tỷ đồng tương ứng tăng 67,14% so với cùng kỳ năm ngoái. Do trong năm tăng các khoản vay để bổ sung vốn lưu động tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Thêm vào đó khoản mục chiết khấu thanh toán tăng 60,4 tỷ đồng tăng 346,77% so với cùng kỳ năm ngoái, cho thấy trong năm cùng với việc gia tăng sản lượng sản phẩm, thì CADIVI còn có các chính sách chiết khấu ưu đãi dành cho khách hàng, đại lý.

Tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra

<i>ĐVT: Tỷ đồng</i>				
STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	%Thực hiện/ Kế hoạch
1	Doanh thu thuần	8.900	9.030	101,46%
2	Lợi nhuận trước thuế	479	627	130,95%

Dù trong năm qua, tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động, ảnh hưởng không ít đến các doanh nghiệp xuất khẩu trong nước. Tuy nhiên với vị thế là doanh nghiệp hàng đầu trong ngành dây cáp điện ở Việt Nam và những đường lối, chiến lược đúng đắn của Công ty Cổ phần Thiết bị điện GELEX, CADIVI đã hoàn thành tốt chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2019, doanh thu thuần đạt 9.030 tỷ đồng đạt 101,46% so với kế hoạch năm 2019 (8.900 tỷ đồng), lợi nhuận trước thuế đạt 627 tỷ đồng đạt 130,95% so với kế hoạch năm 2019 (479 tỷ đồng). Bên cạnh sự chỉ đạo tài tình của Ban lãnh đạo, còn có sự đóng góp của toàn thể cán bộ - nhân viên CADIVI đã từng ngày cố gắng, đưa CADIVI ngày càng phát triển và lớn mạnh ra thế giới.



Danh sách Ban lãnh đạo

Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phần năm giữ	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ
Lê Quang Định	Tổng giám đốc	115.180	0,199%
Dương Liễu Mai Khanh	Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng	-	-

Sơ yếu lí lịch



Ông Lê Quang Định
Tổng Giám đốc

Sinh năm: 1964
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí



Bà Dương Liễu Mai Khanh
Giám đốc tài chính
kiêm Kế toán trưởng

Sinh năm: 1974
Trình độ chuyên môn:
Thạc sỹ Kế toán kiểm toán

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1987 - 2007	Công ty CADIVI Phòng kỹ thuật cơ điện	Phó phòng Kỹ thuật cơ điện
2007 - 2008	Công ty CADIVI Xí nghiệp Long Biên	Phó Giám đốc
2008 - 2012	Công ty CADIVI Xí nghiệp Long Biên	Giám đốc
2012 - 2015	Công ty CADIVI	Phó Tổng Giám đốc
2015 - 2016	Công ty TNHH MTV Cadivi Đồng Nai	Tổng Giám đốc kiêm Phó Tổng Giám đốc công ty CADIVI
2016 - nay	Công ty CADIVI	Tổng Giám đốc CADIVI Đồng Nai
Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1996 - 2001	Công ty CADIVI - Xí nghiệp Khí cụ điện 2 - Phòng Kế toán tài chính	Nhân viên
2001 - 2003	Công ty CADIVI - Xí nghiệp Thành Mỹ - Phòng Kế toán tài chính	Phó phòng phụ trách phòng KTTT
2003 - 2009	Công ty CADIVI - Phòng Kế toán tài chính	Phó phòng
2009 - 2016	Công ty CADIVI - Phòng Kế toán tài chính	Giám đốc tài chính
2016 - nay	Công ty CADIVI - Phòng Kế toán tài chính	Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng

Số lượng cán bộ, nhân viên

Tính đến 30/12/2019, tổng số lao động của Công ty là 1.063 người với cơ cấu cụ thể như sau:

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
1	Đại học và trên Đại học	289	27,19%
2	Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp	240	22,58%
3	Sơ cấp, Công nhân kỹ thuật	534	50,23%
Tổng		1.063	100%

Các chính sách đối với người lao động

Chính sách đào tạo

Nhằm mục đích đảm bảo cho sự phát triển của Công ty, hằng năm CADIVI luôn đưa ra những chính sách đào tạo để phát triển nguồn nhân lực, đồng thời xây dựng và thực hiện nghiêm túc các kế hoạch đào tạo cho CBNV. Hoạt động đào tạo của Công ty gồm có:

- Tổ chức các lớp huấn luyện định kỳ về phòng chống chữa cháy, an toàn lao động, các buổi tập huấn về sơ cứu, cấp cứu, cách thoát nạn khi gặp nguy hiểm...
- CBNV được tham gia các buổi đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ của Công ty như giao tiếp khách hàng, kỹ năng bán hàng, kiểm tra chất lượng, quản lý hàng hóa... Đồng thời, đào tạo các kỹ năng về quản trị thiết yếu cho cán bộ quản lý cấp trung.
- Công ty tạo điều kiện cho những cán bộ công nhân mới tham gia các buổi tập huấn, giới thiệu về Công ty và các sản phẩm của Công ty, nhằm giúp các nhân viên mới nhanh chóng hòa nhập vào môi trường làm việc mới, biết thêm các nội quy lao động, an toàn lao động và các nhiệm vụ theo vị trí của từng người, hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001. Đảm bảo cho CBNV có một môi trường làm việc hiệu quả nhất.
- Thường xuyên nhắc lại và đào tạo thêm các công nghệ mới cho công nhân cũ để ngày càng nâng cao tay nghề cho các công nhân



Các chính sách đối với người lao động (tt)

Chính sách tiền lương, thưởng

- Việc chi trả lương được thực hiện theo quy định của quy chế trả lương, thưởng của Công ty bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật lao động, công bằng, cạnh tranh dựa trên năng lực và mức độ đóng góp của người lao động vào kết quả kinh doanh của Công ty.
- Quỹ tiền lương Công ty được tính trên cơ sở đơn giá tiền lương và số lượng sản phẩm tiêu thụ trong kỳ.
- Công ty thực hiện trả lương CBCNV theo vị trí công việc (đối với khối gián tiếp), theo số lượng sản xuất (đối với công nhân trực tiếp) và hiệu quả công việc của từng người.
- Công ty áp dụng thưởng cho người lao động theo kết quả kinh doanh trong trường hợp hoàn thành 100% kế hoạch doanh thu và lợi nhuận của năm.



Các chế độ chính sách khác đối với người lao động

Công ty thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật như:

- Tham gia đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động đầy đủ.
- Hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ và khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động theo quy định để phát hiện sớm bệnh tật, bệnh nghề nghiệp và hỗ trợ điều trị kịp thời (nếu có).
- Công ty còn xây dựng các chính sách phúc lợi phù hợp với điều kiện của doanh nghiệp và quy định của pháp luật đồng thời tạo được sự động viên và khuyến khích người lao động an tâm làm việc đóng góp nhiều hơn vào kết quả kinh doanh của Công ty như: tham quan nghỉ mát hàng năm, mừng sinh nhật, hiếu hỷ, tặng quà cho con em người lao động, thăm hỏi ốm đau, tai nạn...
- Hàng năm tổ chức cho người lao động và gia đình đi tham quan, nghỉ mát để phục hồi sức khỏe, tạo động lực và tăng tinh thần làm việc cho nhân viên.
- Thường xuyên tổ chức các hoạt động thể thao, văn nghệ, sinh hoạt dã ngoại, team building góp phần xây dựng văn hóa Công ty, nâng cao tinh thần đoàn kết, tập thể và rèn luyện sức khỏe cho người lao động.
- Quan tâm đến điều kiện và môi trường làm việc cho nhân viên: sửa chữa cải tạo nhà xưởng, áp dụng các biện pháp chống nóng, giảm tiếng ồn, khói, bụi, trang bị đầy đủ phương tiện làm việc, đồng phục, phương tiện bảo hộ lao động... Áp dụng chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động làm việc trong điều kiện độc hại.
- Công ty có chế độ hỗ trợ cho người lao động ốm đau phải điều trị dài hạn, người lao động nghỉ hưu (nguồn tiền trích từ quỹ tiền lương được tập thể người lao động trong Công ty nhất trí hỗ trợ), hỗ trợ tiền tuất cho người lao động bị chết, hỗ trợ cho hưu trí Công ty (nguồn tiền trích từ quỹ phúc lợi).



Tình hình thực hiện các dự án

Nhà máy tạo hạt nhựa PVC - CADIVI Đồng Nai

Đã hoàn tất công tác xây dựng; công tác mua sắm, lắp đặt toàn bộ thiết bị chính và các thiết bị phụ; đang quyết toán dự án.
 Đã hoàn thành nghiệm thu PCCC với Cảnh sát PCCC Đồng Nai
 Đã được Ban QL Các Khu Công nghiệp Đồng Nai chấp thuận nghiệm thu hoàn công.
 Đang thực hiện việc chứng nhận tài sản gắn liền với đất dự kiến hoàn thành vào quý 3/2020.
 Chi phí thực hiện Dự án đến nay: ≈126 tỷ đồng.

Sản xuất sản phẩm mới cáp nhôm siêu nhiệt - CADIVI Miền Đông

Đã hoàn tất công tác xây dựng; công tác mua sắm, lắp đặt toàn bộ thiết bị chính và các thiết bị phụ; đang quyết toán dự án.
 Đang thực hiện nghiệm thu PCCC với Cảnh sát PCCC Đồng Nai và nghiệm thu hoàn công với Ban QL Các Khu Công nghiệp Đồng Nai.
 Chi phí thực hiện Dự án đến nay: 52 tỷ đồng.

Mở rộng và nâng cao năng lực Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai

Đã hoàn tất công tác xây dựng; công tác mua sắm, lắp đặt mới các thiết bị chính và các thiết bị phụ đã hoàn tất, đang quyết toán dự án.
 Đang thực hiện nghiệm thu PCCC với Cảnh sát PCCC Đồng Nai và nghiệm thu hoàn công với Ban QL Các Khu Công nghiệp Đồng Nai.
 Chi phí thực hiện Dự án đến nay: 148 tỷ đồng

Nâng cao năng lực sản xuất cáp trung thế gầm - CADIVI Sài Gòn

Đã hoàn tất công tác xây dựng; công tác mua sắm, lắp đặt toàn bộ thiết bị chính và các thiết bị phụ; đang quyết toán dự án.
 Đang thực hiện nghiệm thu PCCC với Cảnh sát PCCC TP. Hồ Chí Minh và nghiệm thu hoàn công với Ban QL Các Khu Chế xuất và Công nghiệp TP. Hồ Chí Minh.
 Chi phí thực hiện Dự án đến nay: ≈56 tỷ đồng.

Nhà máy sản xuất dây cáp điện CADIVI Miền Bắc

Đã hoàn tất công tác mua sắm, lắp đặt toàn bộ thiết bị chính và các thiết bị phụ; đang quyết toán dự án.
 Chi phí thực hiện Dự án đến nay: ≈ 286 tỷ đồng.



Dự án nâng cao năng lực sản xuất dây cáp điện tại Nhà máy CADIVI Miền Trung

Đã hoàn tất công tác xây dựng; công tác mua sắm, lắp đặt toàn bộ thiết bị chính và các thiết bị phụ; đang quyết toán dự án.
 Đã hoàn thành nghiệm thu PCCC với Cảnh sát PCCC Đà Nẵng.
 Đang thực hiện nghiệm thu DTM và nghiệm thu hoàn công công trình.
 Chi phí thực hiện Dự án đến nay: ≈ 165 tỷ đồng.

Dự án CADIVI Tower

Đã hoàn tất công tác thiết kế, xin phép đấu nối, môi trường, PCCC, thẩm định và cấp phép xây dựng, đã lựa chọn và ký hợp đồng với nhà thầu Newtecons xây dựng tòa nhà, ký hợp đồng với nhà thầu Nagecco tư vấn giám sát.
 Bắt đầu triển khai xây dựng từ cuối tháng 3/2020
 Chi phí Dự án HĐQT phê duyệt: ≈ 208 tỷ đồng.



Công ty con

Công ty TNHH MTV Cadivi Đồng Nai

Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019	ĐVT: Triệu đồng
			%Thực hiện 2019/ Thực hiện 2018
Tổng tài sản	855.507	1.821.595	112.93%
Tổng doanh thu	2.334.332	4.163.190	78.35%
Lợi nhuận sau thuế	183.334	230.529	25.74%

Tình hình tài chính

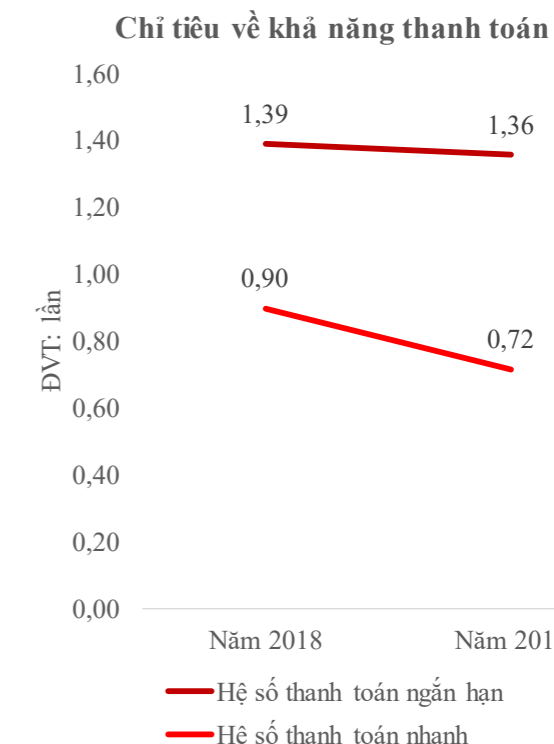
Chỉ tiêu	ĐVT: Triệu đồng		
	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019	%tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	3.484.826	4.055.076	16,36%
Doanh thu thuần	8.546.043	9.030.331	5,67%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	520.162	619.841	19,16%
Lợi nhuận khác	10.404	7.406	-28,82%
Lợi nhuận trước thuế	530.566	627.247	18,22%
Lợi nhuận sau thuế	415.145	493.771	18,94%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

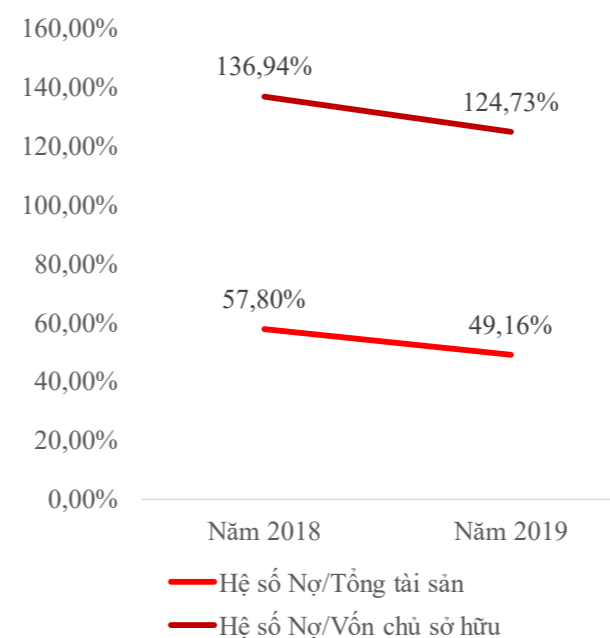
Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2018	2019
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,39	1,36
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,90	0,72
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	57,8%	49,16%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	136,94%	124,73%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	9,48	7,42
Hiệu suất sử dụng tài sản	Vòng	2,65	2,40
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	4,86%	5,47%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	28,23%	32,18%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	11,91%	13,10%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	6,09%	6,86%

Về khả năng thanh toán

Nhìn chung trong năm 2019, chỉ số thanh toán của Công ty tương đối ổn định, hệ thanh toán ngắn hạn đạt giảm nhẹ năm 2019 đạt 1,36 lần (năm 2018 đạt 1,39 lần), hệ số thanh toán nhanh giảm so với cùng kỳ năm ngoái (2019 đạt 0,72 lần; 2018 đạt 0,9 lần). Nguyên nhân chủ yếu là do hàng tồn kho trong năm tăng 421,4 tỷ đồng tương ứng tăng 49,2% so với năm 2018, Công ty tăng hàng tồn kho trong kỳ chủ yếu khoản mục nguyên vật liệu nhằm phục vụ cho mục đích sản xuất kinh doanh.

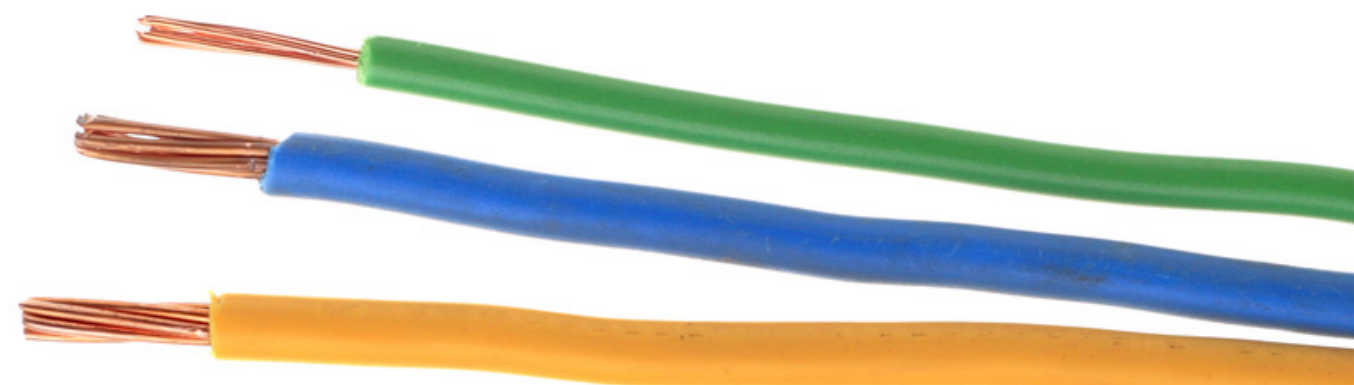


Chỉ tiêu về cơ cấu vốn



Về cơ cấu vốn

Hệ số nợ/tổng tài sản và nợ/vốn chủ sở hữu giảm tương đối mạnh so với năm 2018, lần lượt là 49,16% và 124,73%. Với đặc điểm ngành nghề kinh doanh sản xuất dây cáp điện, Cadivi năm tăng sử dụng nợ vay để tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm. Tuy nhiên, nhờ kiểm soát chi phí tốt nên lợi nhuận công ty liên tục cải thiện trong thời gian qua và giúp cơ cấu vốn Công ty trở nên tốt hơn.

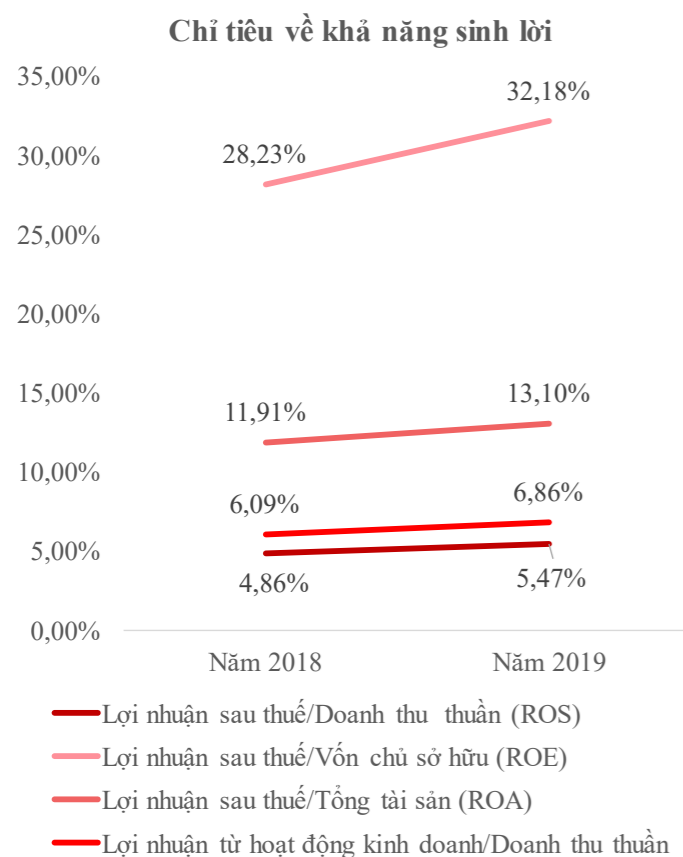
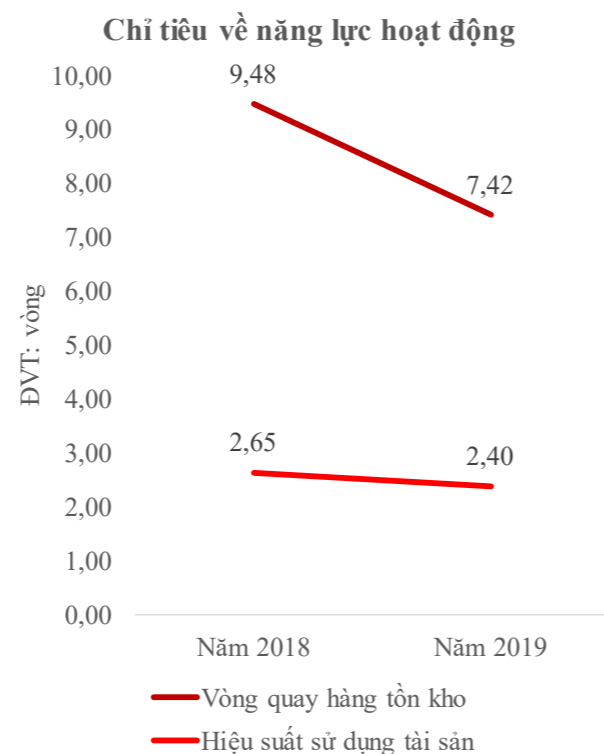


Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu (tt)

Về năng lực hoạt động

Vòng quay hàng tồn kho trong năm đạt 7,42 vòng giảm so với năm 2018 đạt 9,48 lần, nguyên nhân chủ yếu là giá trị hàng tồn kho tăng 421,4 tỷ đồng tương ứng tăng 49,18%. Trong đó giá trị thành phẩm trong năm tăng 287,3 tỷ đồng tương ứng 80,72% so với năm 2018 và giá trị nguyên vật liệu tăng 189,3 tỷ đồng tương ứng tăng 64,95% so với năm 2018. Hiệu suất của nhà máy đang được dần cải thiện nên sản xuất được thành phẩm nhiều hơn, thêm vào đó Công ty có kế hoạch tích trữ nguyên vật liệu để đáp ứng nhu cầu của nhà máy trong tình hình chuỗi cung ứng kinh tế thế giới đang biến động như hiện nay.

Hệ số doanh thu thuần/tổng tài sản cho biết hiệu quả hoạt động của một đồng tài sản tạo ra bao nhiêu đồng doanh thu. Trong năm hệ số tương đối ổn định đạt 2,4 vòng (năm 2018 đạt 2,65 vòng) cho thấy Công ty có những chính sách phù hợp để kiểm soát được hiệu quả hoạt động trong năm.



Về khả năng sinh lời

Nhìn chung, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời trong năm có xu hướng tăng mạnh. Cụ thể hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần năm 2019 đạt 5,47% (năm 2018 đạt 4,86%); hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu năm 2019 đạt 32,18% (năm 2018 đạt 28,23%); hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản năm 2019 đạt 13,1% (năm 2018 đạt 11,91%); hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần năm 2019 đạt 6,86% (năm 2018 đạt 6,09%).

Tất cả chỉ tiêu về khả năng sinh lời đều tăng mạnh trong năm là do lợi nhuận sau thuế của Công ty tăng 78,6 tỷ đồng tương ứng tăng 18,94% so với năm 2018. Có thể thấy trong năm, năng lực hoạt động của Công ty vẫn được tăng ở mức tốt, điều này góp phần động lực gia tăng lợi nhuận Công ty hơn nữa trong tương lai.

Cổ phần

Số lượng cổ phần	57.600.000 cổ phần
Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng
Số cổ phiếu ưu đãi	không có
Số cổ phiếu phổ thông	57.600.000 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ	110.570 cổ phiếu
Số cổ phiếu đang lưu hành	57.489.430 cổ phiếu



Cơ cấu cổ đông

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông lớn	54.043.245	93,82
	• Trong nước	54.043.245	93,82
	• Ngoài nước	0	0
2	Công đoàn Công ty	76.812	0,13
	Cổ đông khác	3.479.943	6,05
3	• Trong nước	3.340.749	5,86
	• Ngoài nước	139.194	0,19
Tổng cộng		57.600.000	100
Trong đó: Trong nước		57.460.806	99,81
Ngoài nước		139.194	0,19

Danh sách cổ đông lớn

Tên tổ chức/cá nhân	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ/VĐL
Công ty Cổ phần Thiết bị Điện Gelex	52 Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	54.043.245	93,82%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2019, CADIVI không phát hành thêm cổ phiếu nên vốn điều lệ vẫn là 576 tỷ đồng.

Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm, Công ty thực hiện mua 110.570 cổ phiếu quỹ nhằm tối đa hóa lợi ích cổ đông.

Các chứng khoán khác

Không có



Năng lượng tiêu thụ trực tiếp

STT	Tổng năng lượng sử dụng phân loại theo từng nguồn	2019
1	Loại năng lượng (đơn vị đo)	Điện năng (kWh)
	Năng lượng tiêu thụ	40.993.000 kWh
2	Loại năng lượng (đơn vị đo)	Khí LPG (tấn)
	Năng lượng tiêu thụ (kJun)	596,58 tấn LPG ≈ 29.53 triệu kJun

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Hàng năm, CADIVI đều thực hiện các công tác về kiểm định môi trường tại tất cả các nhà máy theo Bộ Luật lao động số 10/2012/QH13, Nghị định số 45/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 19/2011/TT-BYT của Bộ Y tế. Các hạng mục và chỉ số được đo đạc cụ thể là: vi khí hậu, ánh sáng, tiếng ồn, bụi, hơi khí độc tại các vị trí kỹ thuật theo Thường qui kỹ thuật của Viện Y học Lao động và vệ sinh môi trường – Bộ Y tế.
- Tất cả các chỉ tiêu đề ra về bụi toàn phần, bụi hô hấp và hơi khí độc, các nhà máy của CADIVI đều hoàn toàn đáp ứng được theo tiêu chuẩn, đảm bảo môi trường làm việc an toàn cho các cán bộ, công nhân viên tham gia quá trình sản xuất.
- Bên cạnh đó, CADIVI còn định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng thiết bị, vật tư, hóa chất, nhà xưởng, kho bãi để đảm bảo an toàn lao động.





Chính sách liên quan đến người lao động

Chính sách lao động

Năm 2019, CADIVI tiếp tục triển khai chính sách lương, thưởng cho người lao động theo hệ thống thang, bảng lương mới, tăng tỷ trọng tiền lương kết quả công việc trong cơ cấu tiền lương trả hàng tháng. Đi đôi với việc đó là xây dựng KPI cho từng cá nhân để nâng cao chất lượng đánh giá kết quả công việc của cán bộ công nhân viên. Bên cạnh chính sách lương thưởng phù hợp, Công ty còn có các khoản phụ cấp, trợ cấp khác tùy thuộc vào vị trí công tác, năng lực làm việc và đóng góp vào kết quả kinh doanh của người lao động.

Với mong muốn tiếp tục phát huy năng lực làm việc và khuyến khích tinh thần sáng tạo trong sản xuất, Công ty tiến hành tổ chức các phong trào thi đua và thực hành tiết kiệm trong sản xuất. Ngoài các chính sách giúp ổn định thu nhập sinh hoạt, Công ty còn tổ chức các hoạt động nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động. Cụ thể, Công ty phối hợp với các tổ chức Đảng, Đoàn thể xây dựng văn hóa công ty trên nền tảng “Đoàn kết, sáng tạo và phát triển”, đồng thời chăm lo thường xuyên tới đời sống CBCNV trong công ty tạo môi trường làm việc chủ động sáng tạo văn minh và ổn định lâu dài.

Số lượng lao động, mức lương

Tính đến 31/12/2019, tổng số lao động của Công ty là 1.063 người với cơ cấu, mức lương trung bình là 8.100.000 VNĐ. Phương châm của Công ty là giữ gìn và phát triển nguồn nhân lực là giá trị cốt lõi cho sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty. Công ty không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, từ việc xây dựng hệ thống các quy chế, chính sách từ khâu tuyển dụng, đào tạo, lương thưởng đến việc triển khai các tiêu chuẩn quản trị nguồn nhân lực tiên tiến trên thế giới. Bên cạnh việc nâng cao năng lực nhân viên, đảm bảo điều kiện an toàn lao động cũng là tiêu chí quan trọng trong quản lý nguồn nhân lực. CADIVI cũng thường xuyên tổ chức đo đạc môi trường lao động tại các nhà máy hàng năm, phát hiện những nơi có yếu tố nóng, độc hại, nguy hiểm để kiến nghị, đề xuất giải pháp khắc phục, cũng như kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động tại các cơ sở để có các biện pháp chấn chỉnh kịp thời.



Các công tác cụ thể đã thực hiện liên quan đến giáo dục trong năm

STT	Nội dung	Đối tượng	Số lượng	Thời gian
1	Công nhân mới	Công nhân mới	80	192h
2	Nâng cao tay nghề cho công nhân	Công nhân	206	114h
3	Nhân viên KCS mới	Nhân viên KCS	14	96h
4	Nghiệp vụ nhân viên KCS	Nhân viên KCS	20	8h
5	Tổng quan sản phẩm dây cáp điện	Nhân sự mới Nhân sự cần đào tạo lại	58	8h
6	Tư vấn dây cáp điện	Nhân viên bán hàng, kỹ thuật, sản xuất, chất lượng	38	8h
7	Quản lý sản xuất	Trưởng, phó ngành; Trưởng, phó xưởng; Tổ trưởng sản xuất	40	48h
8	Quản lý và cắt giảm chi phí chất lượng	Nhân sự làm công tác sản xuất	30	16h
9	Năng lực quản trị cho quản lý cấp trung	Cán bộ quản lý mới bổ nhiệm	2	36h
10	Tập huấn chương trình quản trị chất lượng	Nhân sự khối Quản lý chất lượng	13	8h
11	Quản lý kho chuyên nghiệp	Thủ kho, quản lý kho	29	48h
12	Lái xe nâng	Nhân viên lái xe nâng	31	32h
13	Cải tiến hiện trường sản xuất	Nhân viên kỹ thuật	4	32h
14	INCOTERMS 2020	Nhân viên bán hàng xuất khẩu, mua hàng	3	8h
15	Chuyên gia Lean Six Sigma	Nhân sự làm công tác sản xuất, chất lượng	3	120h

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

CADIVI nhận thức việc đóng góp vào xã hội và cộng đồng là một yếu tố quan trọng góp phần vào sự phát triển bền vững của Công ty. Vì vậy, Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV luôn tích cực tham gia vào các hoạt động xã hội nhằm góp phần chung tay xây dựng một cộng đồng phát triển, tiến bộ, thông qua các hoạt động từ thiện.



BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Giải trình của Ban điều hành đối với ý kiến Kiểm toán

Môi trường kinh doanh năm 2019

Thuận lợi

- Kinh tế - xã hội nước ta năm 2019 diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng chậm. Kết quả tăng trưởng khả quan trong năm 2018 đã tạo điều kiện thuận lợi, tạo đà cho tăng trưởng năm 2019 với tốc độ tăng trưởng GDP tăng 7,02%, vượt mục tiêu của Quốc Hội đề ra từ 6.6%- 6.8%.
- CADIVI là thương hiệu được khách hàng tin dùng và hệ thống đại lý phân phối rộng khắp cả nước.
- Đầu tư đổi mới thiết bị nâng cao năng lực sản xuất; Đội ngũ cán bộ có chuyên môn tốt, có kinh nghiệm thực tiễn, đội ngũ công nhân lành nghề, tinh thần đoàn kết ngày càng cao; đời sống người lao động được chăm lo chu đáo, tạo được sự yên tâm cho người lao động.
- HĐQT luôn quan tâm, chỉ đạo và hỗ trợ tận tình, kịp thời, nhất là đối với khách hàng Đại lý và Điện Lực.
- Giá vật tư, nguyên liệu chủ yếu cho sản xuất đều biến động trong xu hướng giảm.

Khó khăn

- Tình hình kinh tế thế giới gặp rất nhiều thách thức, các nền kinh tế lớn đồng loạt giảm tốc, nguyên nhân không chỉ từ cuộc chiến thương mại, mà còn từ việc Anh ra khỏi Liên minh châu Âu (Brexit) và các bất ổn chính trị. Trong nước, kinh tế vĩ mô ổn định nhưng một số yếu tố chưa thực sự vững chắc.
- Bước sang năm 2020, kinh tế thế giới gặp rất nhiều biến động, từ đầu năm đến nay dịch Covid - 19 đã kiến cho giá đầu vào các nguyên vật liệu như nhôm, nhựa, đồng liên tục sụt giảm, điều này làm giảm giá vốn của Công ty. Tuy nhiên, dịch Covid - 19 tác động cả cung và cầu của sản phẩm Công ty, ảnh hưởng chuỗi giá trị hàng hóa trên cả thế giới và diễn biến rất khó lường.
- Thị trường dây cáp điện cạnh tranh ngày càng khốc liệt, các đối thủ trong ngành luôn đeo bám.



Tình hình hoạt động kinh doanh

Trước bối cảnh những khó khăn, thuận lợi đan xen đó, các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch 2019 và kết quả SXKD trong năm 2019 như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	2019		Thực hiện 2019 so với	
		Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019
Doanh thu thuần	8.546.043	8.900.000	9.030.331	105,67%	101,46%
Lợi nhuận trước thuế	530.566	479.000	627.247	118,22%	130,95%

Đánh giá tình hình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

- Doanh thu của toàn công ty đạt 9.030 tỷ đồng tăng 484,3 tỷ đồng, tương ứng tăng 5,67% so với năm 2018 (8.546 tỷ đồng), lợi nhuận kế toán sau thuế đạt 493,7 tỷ đồng tăng 78,6 tỷ đồng, tương ứng tăng 18,94 % so với năm 2018 (415 tỷ đồng).
- Doanh thu đối tượng khách hàng đại lý (chiếm tỷ trọng 73%) có mức tăng trưởng 113.9%.
- Doanh thu điện lực (tỉ trọng 9%) có mức tăng trưởng 148%.
- Doanh thu các khu vực địa lý miền Bắc, miền Trung, năm 2019 đều tăng cao so với năm 2018.
- Doanh thu theo nhóm sản phẩm cũng tăng cao, tập trung chủ yếu ở nhóm sản phẩm dây và cáp điện.
- Kết quả trên cho thấy: Thị trường nền (bán qua Đại lý) được giữ vững với mức tăng trưởng đạt 113,9%; thị trường Điện lực có dấu hiệu tích cực (tăng trưởng 148%). Đây là hai nhóm khách hàng quan trọng nhất có mức tăng trưởng cao đảm bảo tính ổn định và phát triển thị trường mang tính bền vững là cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch kinh doanh 2020 và các năm tiếp theo.



Các mặt hoạt động trong năm 2019 và những tiến bộ đạt được

Công tác thị trường và bán hàng

Thị trường nền: Tiếp tục giữ vững thị trường nền thông qua hệ thống đại lý với quy chế bán hàng minh bạch, công bằng; tăng cường quan tâm, chăm sóc các cấp Đại lý bằng các Hội nghị khách hàng khu vực; tập trung, chú trọng các sản phẩm truyền thống có tỉ trọng doanh thu và lợi nhuận cao. Nâng cao trình độ, nghiệp vụ công tác bán hàng của nhân viên, cán bộ quản lý.

Thị trường xuất khẩu: Xây dựng lại chính sách bán hàng xuất khẩu phù hợp với từng khu vực (Campuchia, Myanmar, USA), giữ vững các bạn hàng truyền thống hiện nay; thị trường Myanmar, Campuchia. . . đảm bảo thu hồi công nợ, giảm thiểu rủi ro.



Công tác Nghiên cứu và phát triển

Công tác quản lý thiết bị: Chuẩn bị các điều kiện để tiếp nhận lắp đặt các thiết bị dự kiến đầu tư mua sắm năm 2019 và các thiết bị đã ký hợp đồng năm 2018 nhưng tiếp nhận, lắp đặt năm 2019; thực hiện việc sửa chữa, nâng cấp, bảo dưỡng thiết bị đảm bảo năng lực thiết bị đáp ứng nhu cầu sản xuất.

Công tác sản phẩm mới, các đề tài tiến bộ KT: Nghiên cứu sản xuất thử thành công và đưa ra thị trường 03 sản phẩm mới. Thực hiện thành công 06 chương trình cải tiến, góp phần mở rộng nguồn vật tư, tăng đặc tính cấp, đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Đề xuất mua sắm thiết bị công nghệ cho các dự án đúng kế hoạch. Ban hành định mức vật tư, hướng dẫn sản xuất, thông số kỹ thuật kịp thời, không bị sai lỗi.

Công tác tổ chức sản xuất

Phối hợp chặt chẽ giữa Công ty và các nhà máy sản xuất nhằm đảm bảo thực hiện tốt các đơn đặt hàng, và giao hàng kịp thời gian cho khách hàng. Công ty luôn thực hiện đồng bộ giữa nhu cầu của khách hàng đối với nguồn cung ứng vật tư và bố trí máy móc thiết bị nhằm cung cấp đầy đủ sản phẩm cho khách hàng, đồng thời giảm được chi phí, tăng hiệu quả sản xuất cho Công ty.



Công tác Quản lý chất lượng

Duy trì áp dụng và cải tiến thường xuyên Hệ thống QLCL theo ISO 9001:2015.

Duy trì chứng nhận hợp quy, hợp chuẩn cho các sản phẩm CADIVI, tuân thủ các quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Duy trì chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn quốc tế CE, TUV Mark, TUV Reinland, PSE...

Thực hiện chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn quốc tế cho các sản phẩm chuyên dụng (cáp chống cháy, chậm cháy, cáp năng lượng mặt trời, cáp nhôm siêu nhiệt, cáp xuất khẩu...), đạt chứng nhận quốc tế TUV Mark, TUV PLS, TUV Reinland, FM Approvals...

Xây dựng và duy trì áp dụng hệ thống kiểm soát chất lượng sản phẩm trong công đoạn sản xuất, đảm bảo các sản phẩm CADIVI cung cấp cho khách hàng phù hợp với các yêu cầu về chất lượng.

Quản lý thiết bị đo theo đúng quy định, duy trì và đảm bảo độ chính xác của các thiết bị đo, đáp ứng yêu cầu về đo lường.

Triển khai mô hình quản lý trực quan, duy trì áp dụng 5S tại tất cả các đơn vị sản xuất, thực hiện kiểm tra, đánh giá nội bộ 5S định kỳ nhằm xây dựng một môi trường làm việc gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ...

Triển khai áp dụng các công cụ cải tiến năng suất chất lượng tại các đơn vị (Kaizen, Lean, TPM, cải tiến năng suất tổng thể...) góp phần giảm lãng phí, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả hoạt động.

Giám sát việc triển khai các hợp đồng dự án, chuẩn bị và đáp ứng tốt các yêu cầu của khách hàng về nghiệm thu chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Duy trì hệ thống quản lý theo ISO/IEC 17025:2017 cho Phòng thử nghiệm CADIVI (được công nhận VILAS), đảm bảo chất lượng hoạt động thử nghiệm theo tiêu chuẩn quốc tế.

Công tác tài chính kế toán

Đảm bảo nguồn vốn: Cung cấp đầy đủ nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh với lãi suất vay tốt.

Hóa đơn điện tử: Triển khai áp dụng hóa đơn điện tử cho CADIVI ĐN & Miền Đông. Thay đổi NCC dịch vụ VNPT thay cho TS24.

Hoạch định tài chính: Triển khai tham gia lập 8 dự án đầu tư, kiểm soát chi phí chặt chẽ.

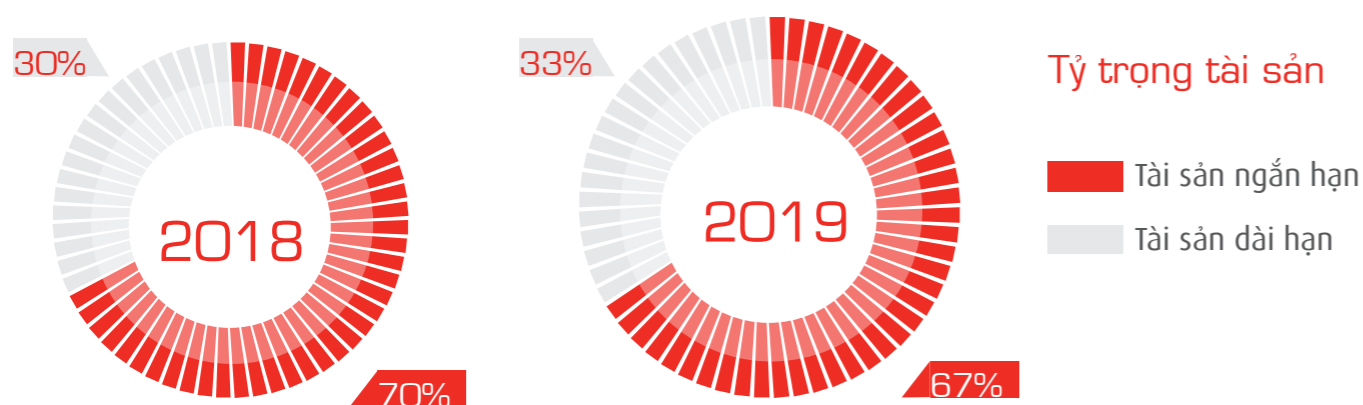
Quyết toán nhanh chóng: Báo cáo quyết toán trong vòng 4 ngày làm việc.

Cải tiến quy trình: Triển khai và vận hành hệ thống quản trị tổng thể doanh nghiệp SAP S/4HANA đúng tiến độ golive 01/01/2020.



Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	2018 (Tr.đồng)	2019 (Tr.đồng)	Tăng/Giảm (%)	Tỷ trọng 2018	Tỷ trọng 2019
Tài sản ngắn hạn	2.430.911	2.706.744	11,35%	69,76%	66,75%
Tài sản dài hạn	1.053.914	1.348.333	27,94%	30,24%	33,25%
Tổng tài sản	3.484.826	4.055.076	16,36%	100%	100%



Tổng tài sản của Công ty đạt 4.055,1 tỷ đồng, tăng 16,36% so với năm 2018 là 3.484,8 tỷ đồng; cơ cấu tài sản ngắn hạn và dài hạn không có sự thay đổi nhiều trong năm, đạt lần lượt là 66,75% và 33,25%. Trong đó tài sản ngắn hạn tăng 239,8 tỷ đồng, tăng tương ứng 13,67% so với năm 2018, khoản mục đầu tư tài chính giảm 427,6 tỷ đồng, khoản phải thu ngắn hạn và hàng tồn kho tăng lần lượt là 327,6 tỷ đồng và 421,4 tỷ đồng.

Khoản mục tài sản dài hạn tăng 294,4 tỷ đồng tăng tương ứng 30,24% so với năm 2018; trong đó tài sản cố định chiếm tỷ trọng 65%, và tăng 285,6 tỷ đồng chủ yếu là đầu tư vào máy móc thiết bị, cải thiện năng suất hoạt động.

Về ảnh hưởng của chênh lệch lãi vay

Tiêu chí	2018	2019	% tăng/giảm
Vay ngắn hạn	704.758	1.200.490	70,34%
Vay dài hạn	207.061	404.013	95,12%
Chi phí lãi vay	47.496	79.384	67,14%
EBIT/Lãi vay (lần)	12	8,9	-25,82%

ĐVT: Triệu đồng



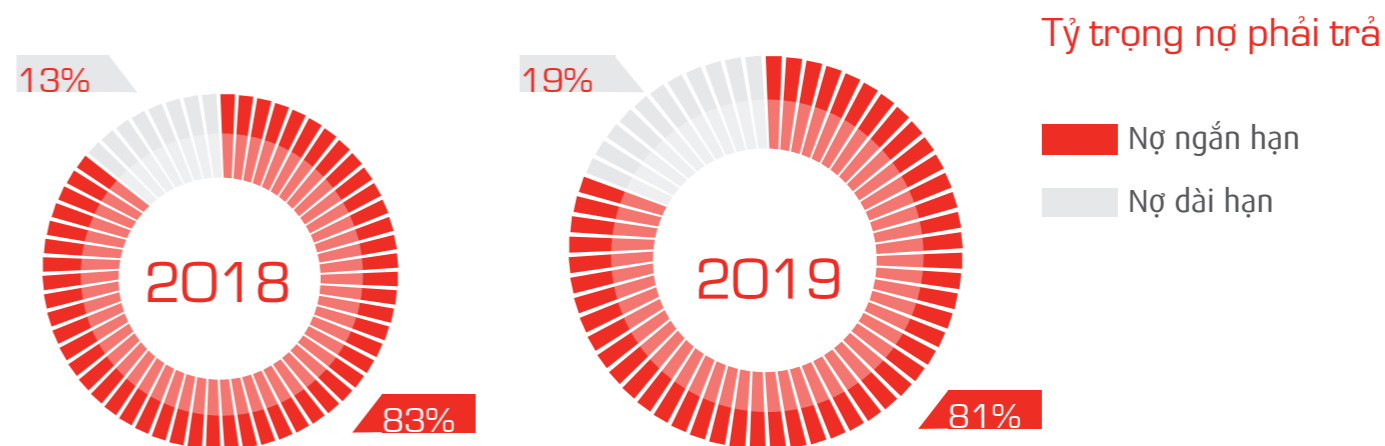
Năm 2019, lãi vay Công ty phải trả là 79,4 tỷ đồng, tăng khá mạnh so với năm 2018 (tăng 67,14%) do trong năm Công ty tăng các khoản nợ vay ngắn hạn và dài hạn. Chỉ số EBIT/lãi vay giảm còn 8,9 lần, tuy nhiên đây vẫn là mức đảm bảo khả năng thanh toán lãi vay rất cao của Công ty.

Tình hình nợ phải trả

Tiêu chí	2018	2019	% tăng/giảm
Nợ ngắn hạn	1.753.720	1.993.471	13,67%
Nợ dài hạn	260.353	463.328	77,96%
Tổng nợ	2.014.073	2.456.799	21,98%
Vốn chủ sở hữu	1.470.753	1.598.277	8,67%
Tổng nguồn vốn	3.484.826	4.055.076	16,36%

ĐVT: Triệu đồng

Tổng nợ trong năm 2019 đạt 2.456,7 tỷ đồng chiếm 60,6% trong cơ cấu nguồn vốn của Công ty. So với năm 2018, nợ phải trả tăng 442,7 tỷ đồng tương ứng tăng 21,98%, chủ yếu là tăng các khoản vay ngân hàng trong năm bổ sung vốn, đầu tư dự án, mua máy móc trang thiết bị mới. Bên cạnh đó, vốn chủ sở hữu vẫn đạt mức tăng ổn định là 8,7% so với năm 2018, trong đó nổi bật là sự tăng lên của giá trị lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng 133,7 tỷ đồng do kết quả kinh doanh trong kỳ có sự tăng trưởng đáng kể.



Các chỉ tiêu cơ bản

ĐVT: Tỷ đồng

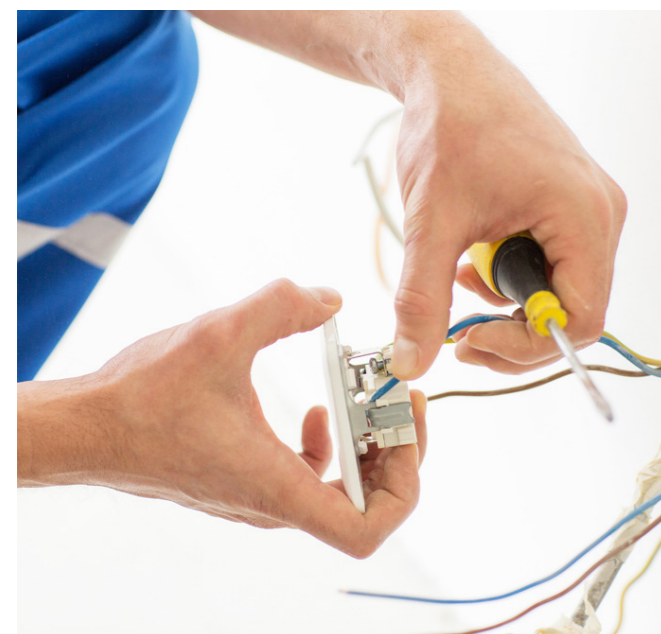
Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	%Kế hoạch 2020/ Thực hiện 2019
Doanh thu hợp nhất	9.030	10.392	115%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	627	501	80%

Các giải pháp chung

Để đạt được chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận trước thuế năm 2020, tập thể CADIVI phải toàn tâm toàn lực nỗ lực thực hiện quyết liệt một số biện pháp cụ thể như sau:

Công tác kinh doanh tiếp thị

- Thị trường nền: Tiếp tục giữ vững thị trường nền thông qua hệ thống đại lý với quy chế bán hàng minh bạch, công bằng; tăng cường quan tâm, chăm sóc các cấp Đại lý bằng các Hội nghị khách hàng khu vực; tập trung, chú trọng các sản phẩm truyền thống có tỉ trọng doanh thu và lợi nhuận cao. Nâng cao trình độ, nghiệp vụ công tác bán hàng của nhân viên, quản lí.
- Thị trường xuất khẩu: thực hiện chính sách bán hàng xuất khẩu phù hợp với từng khu vực, giữ vững các bạn hàng truyền thống hiện nay; đảm bảo thu hồi công nợ, giảm thiểu rủi ro.
- Thị trường điện lực: Tiếp cận, nắm bắt thông tin mời thầu sớm, mở rộng tham gia các gói thầu, giữ vững thị trường.



Công tác cung ứng

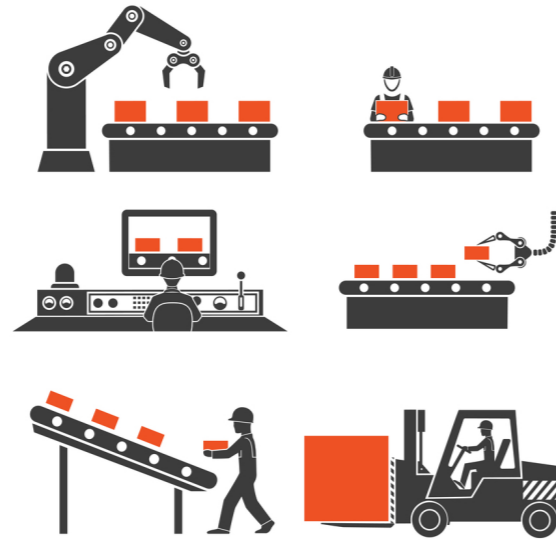
- Hoạch định nhu cầu/kế hoạch cung ứng sản phẩm được điều tiết theo thị trường sát với tình hình thực tế, dựa trên việc tối ưu hóa về năng suất và chất lượng.
- Định vị xây dựng các trung tâm giao nhận chuyên nghiệp, đa chức năng cung ứng sản phẩm đến người tiêu dùng nhanh nhất.
- Tối ưu hóa dịch vụ vận chuyển giữa các các trung tâm giao nhận tới người tiêu dùng tiết kiệm nhất.
- Xây dựng trung tâm phân phối và tối ưu hóa vận chuyển cho khách hàng.



Các giải pháp chung (tt)

Công tác sản xuất

- Hoàn thiện hệ thống sản xuất chuyên môn hóa cho từng công đoạn.
- Cải thiện hiệu quả sử dụng vật tư nguyên liệu chính.
- Cắt giảm tối đa các lãng phí trong sản xuất.



Công tác nghiên cứu, phát triển sản phẩm

- Nắm bắt nhanh xu hướng công nghệ, vật liệu, sản phẩm từ các nhà SX thiết bị, cung ứng vật liệu và SX dây cáp điện lớn, để đề xuất sản phẩm nghiên cứu.
- Dựa vào nhu cầu thị trường trong nước, xuất khẩu, chọn lựa các sản phẩm để xuất phù hợp để đưa vào nghiên cứu và sản xuất.



Công tác khác

- Công tác kiểm soát tuân thủ: giám sát thực hiện nghiêm túc nội quy kỹ thuật lao động, các quy định của công ty.
- Phát huy và đẩy mạnh các phong trào thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện chính sách tiết kiệm, động viên cá nhân tập thể tham gia và có nhiều sáng kiến, sáng chế đặc biệt cấp công ty phục vụ cho sản xuất kinh doanh trong toàn công ty.
- Phối hợp với các tổ chức Đảng, Đoàn thể xây dựng văn hóa công ty trên nền tảng “Đoàn kết, sáng tạo và phát triển”, đồng thời chăm lo thường xuyên tới đời sống CBCNV trong công ty tạo môi trường làm việc chủ động sáng tạo văn minh và ổn định lâu dài.

Công tác hành chính nhân sự

- Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân viên thực hiện nghiêm túc các quy định, nội quy của công ty.
- Tạo động lực hăng say làm việc, nâng cao tính năng động, sáng tạo.
- Hoàn thiện hệ thống quản lý về an toàn, vệ sinh lao động.
- Chuẩn hóa quy trình tổ chức hội họp theo hướng gọn nhẹ nhưng đầy đủ, rõ ràng và nghiêm túc. Tạo cho người tham dự hội họp cảm giác thân thiện và thoải mái.
- Chuẩn hóa quy trình các dịch vụ cung cấp (vpp, khách sạn, tàu, xe,..) và lên kế hoạch mua sắm, bảo trì, sửa chữa dài hạn.
- Lên kế hoạch và tối ưu chi phí thuê kho bãi,



- mặt bằng,... theo tiêu chí chất lượng, hiệu quả và giá cạnh tranh.
- Xây dựng lại định mức hao phí lao động sát với thực tế thiết bị máy móc, định biên lao động và công nghệ hiện nay của Công ty.
- Nhân sự được phân công hợp lý, phù hợp với năng lực và khả năng đóng góp vào mục tiêu chung của Công ty.
- Xây dựng các chính sách, quy trình, hệ thống và dữ liệu nhân sự, kết hợp với việc cập nhật thông tin nhân sự trên phần mềm quản trị.
- Xây dựng bảng năng lực cần thiết cho từng vị trí công việc theo đơn vị và chuyên môn để làm cơ sở cho việc đào tạo và phát triển nhân viên.

Giải trình của Ban điều hành với ý kiến Kiểm toán

Không có





BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá về các mặt hoạt động của Công ty

Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng giám đốc

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

CADIVI ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	%Thực hiện 2019/ Kế hoạch 2019
Doanh thu hợp nhất	8.900	9.030	101,46%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	479	627	130,95%

CADIVI ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm qua, ban điều hành đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, tạo tinh thần đoàn kết, hăng say làm việc trong công ty. Ban điều hành luôn chỉ đạo các bộ phận chức năng rà soát phát hiện những chi phí bất hợp lý, kịp thời điều chỉnh nhằm giảm thiểu chi phí như chi phí hội họp, khánh tiết, chi phí lương... nhằm mục tiêu cuối cùng hạ giá thành sản phẩm, đảm bảo quyền và lợi ích cho khách hàng.

CADIVI KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2019	%Kế hoạch 2020/ Thực hiện 2019
Doanh thu hợp nhất	10.392	9.030	115%
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	501	627	80%





QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	Nguyễn Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT	-	-
2	Lê Bá Thọ	Thành viên HĐQT	-	-
3	Phan Ngọc Hiếu	Thành viên HĐQT	-	-
4	Nguyễn Trọng Tiểu	Thành viên HĐQT	-	-
5	Lê Quang Định	Thành viên HĐQT	115.180	0,199%
6	Nguyễn Quốc Vinh	Thành viên HĐQT	-	-
7	Nguyễn Trần Đăng Phước	Thành viên HĐQT	-	-

Ban Kiểm toán nội bộ

Hội đồng quản trị thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014.

Chủ tịch Hội đồng quản trị bổ nhiệm Ông Nguyễn Quốc Vinh – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty giữ chức vụ Trưởng ban Kiểm toán nội bộ - Trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam.

Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức các lần họp trực tiếp và gián tiếp thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Cụ thể:

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
Nguyễn Văn Tuấn	Chủ tịch	04/04	100%	
Lê Quang Định	Thành viên	04/04	100%	
Nguyễn Quốc Vinh	Thành viên	04/04	100%	
Nguyễn Trần Đăng Phước	Thành viên	03/04		Vắng mặt, ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT
Phan Ngọc Hiếu	Thành viên	03/04		Vắng mặt, ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT
Nguyễn Trọng Tiểu	Thành viên	01/04		Không còn là TV.HĐQT theo nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019
Lê Bá Thọ	Thành viên	01/04		Không còn là TV.HĐQT theo nghị quyết số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019

Nghi quyết của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ- HĐQT	04/01/2019	Thông qua chủ trương thực hiện giao dịch giữa CADIVI với bên có liên quan trong năm 2019. Phê duyệt kế hoạch mua sắm vật tư nguyên liệu chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019
2	01/2019/QĐ- HĐQT	04/01/2019	Thông qua giao dịch giữa CADIVI với bên các liên quan trong năm 2019
3	02/2019/QĐ- HĐQT	04/01/2019	Phê duyệt kế hoạch mua sắm vật tư nguyên liệu chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019
4	02/2019/NQ- HĐQT	14/01/2019	Phê duyệt bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ CADIVI Đồng Nai
5	03/2019/NQ- HĐQT	25/01/2019	Phê duyệt chi thường cho các CB.CNV công ty
6	04/2019/NQ- HĐQT	28/02/2019	Ban hành hệ thống phân cấp thẩm quyền phán quyết
7	05/2019/NQ- HĐQT	07/03/2019	Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
8	06/2019/NQ- HĐQT	14/03/2019	Phê duyệt tổ chức Hội nghị khách hàng toàn quốc
9	07/2019/NQ- HĐQT	15/03/2019	Phê duyệt đơn giá tiền lương và quỹ tiền lương
10	08/2019/NQ- HĐQT	15/03/2019	Phê duyệt về việc chuyển nhượng đất tại Khu công nghiệp
11	09/2019/NQ- HĐQT	15/03/2019	Thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức công ty
12	10/2019/NQ- HĐQT	15/03/2019	Thành lập tổ đàm phán mua sắm máy móc thiết bị và Ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ đàm phán mua sắm máy móc thiết bị
13	11/2019/NQ- HĐQT	20/03/2019	Chấp thuận giao dịch của CADIVI Đồng Nai
14	12/2019/NQ- HĐQT	25/03/2019	Thông qua thực hiện các Dự án; Bổ nhiệm Giám đốc Tài chính kiêm nhiệm Giám đốc Chuỗi cung ứng; Thống nhất chấm dứt hợp đồng tư vấn; Thông qua kế hoạch, nội dung chuẩn bị và sơ bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
15	03/2019/QĐ- HĐQT	25/03/2019	Phê duyệt các Dự án đầu tư
16	04/2019/QĐ- HĐQT	25/03/2019	Thống nhất chấm dứt hợp đồng tư vấn
17	05/2019/QĐ- HĐQT	25/03/2019	Thông qua kế hoạch, nội dung chuẩn bị và sơ bộ tài liệu Đại HĐCĐ 2019
18	13/2019/NQ- HĐQT	01/04/2019	Chấp thuận giao dịch của CADIVI Đồng Nai
19	14/2019/NQ- HĐQT	02/04/2019	Chấp thuận giao dịch của CADIVI Miền Bắc
20	14A/2019/NQ- HĐQT	02/04/2019	Phê duyệt chương trình và tài liệu Đại HĐCĐ thường niên năm 2019
21	15/2019/NQ- HĐQT	04/04/2019	Chấp thuận giao dịch của CADIVI Đồng Nai
22	15A/2019/NQ- HĐQT	17/04/2019	Phê duyệt hạn mức công nợ cho khách hàng
23	17/2019/NQ- HĐQT	26/04/2019	Phê duyệt dự án phần mềm cho CADIVI và đơn vị trực thuộc công ty
24	19/2019/NQ- HĐQT	13/05/2019	Thông qua cơ cấu tổ chức, cơ cấu pháp lý công ty Thông qua đầu tư máy móc thiết bị tại Nhà máy
25	06/2019/QĐ- HĐQT	13/05/2019	Thông qua cơ cấu tổ chức, cơ cấu pháp lý công ty
26	07/2019/QĐ- HĐQT	13/05/2019	Thông qua đầu tư máy móc thiết bị tại Nhà máy
27	20/2019/NQ- HĐQT	30/05/2019	Tăng vốn điều lệ cho CADIVI Đồng Nai
28	21/2019/NQ- HĐQT	11/06/2019	Chấp thuận giao dịch của CADIVI Đồng Nai



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
29	22/2019/NQ- HĐQT	14/06/2019	Phê duyệt dự án cao ốc văn phòng Phê duyệt chủ trương ký hợp đồng dịch vụ Thống nhất Ban hành hệ thống phân cấp thẩm quyền phán quyết Phê duyệt ký hợp đồng báo cáo kiểm toán năm 2019. Thống nhất thành lập Ban kiểm toán nội bộ và Ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ
30	08/2019/QĐ- HĐQT	14/06/2019	Thống nhất Ban hành hệ thống phân cấp thẩm quyền phán quyết
31	09/2019/QĐ- HĐQT	14/06/2019	Phê duyệt ký hợp đồng báo cáo kiểm toán năm 2019
32	10/2019/QĐ- HĐQT	14/06/2019	Thống nhất thành lập Ban kiểm toán nội bộ và Ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ
33	11//2019/QĐ- HĐQT	14/06/2019	Phê duyệt dự án cao ốc văn phòng
34	12/2019/QĐ- HĐQT	14/06/2019	Phê duyệt chủ trương ký hợp đồng dịch vụ
35	23/2019/NQ- HĐQT	20/06/2019	Thành lập Chi nhánh Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam - CADIVI Miền Bắc
36	24/2019/NQ- HĐQT	07/05/2019	Phê duyệt việc xử lý nợ
37	25/2019/NQ- HĐQT	07/04/2019	Kế hoạch tổ chức hội nghị khách hàng
38	25A/2019/NQ- HĐQT	12/07/2019	Phê duyệt nhân sự Khởi Chuỗi cung ứng
39	15/2019/QĐ- HĐQT	12/07/2019	Thôi nhiệm Giám đốc Chuỗi cung ứng
40	16A/2019/QĐ- HĐQT	12/07/2019	Bổ nhiệm Giám đốc Chuỗi cung ứng
41	25B/2019/NQ- HĐQT	12/07/2019	Phê duyệt điều chỉnh lương
42	26/2019/NQ- HĐQT	17/07/2019	Chấp thuận giao dịch của CADIVI Đồng Nai
43	27/2019/NQ- HĐQT	07/05/2019	Phê duyệt cơ cấu pháp lý công ty Thay đổi hình thức hạch toán của Nhà máy
44	28/2019/NQ- HĐQT	07/06/2019	Sửa đổi hệ thống phân cấp thẩm quyền phán quyết trong hoạt động quản trị điều hành công ty

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
45	29/2019/NQ- HĐQT	19/07/2019	Phê duyệt bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ CADIVI Đồng Nai
46	30/2019/NQ- HĐQT	20/07/2019	Tạm ứng cổ tức năm 2019
47	31/2019/NQ- HĐQT	27/08/2019	Phê duyệt phương án phân phối Quỹ khen thưởng phúc lợi
48	32/2019/NQ- HĐQT	16/09/2019	Điều chỉnh Tổng dự toán thực hiện Dự án
49	33/2019/NQ- HĐQT	19/09/2019	Bổ nhiệm lại Kiểm soát viên CADIVI Đồng Nai
50	34/2019/NQ- HĐQT	23/09/2019	Phê duyệt chủ trương ký kết và thực hiện một số giao dịch giữa CADIVI với bên có liên quan
51	35/2019/NQ- HĐQT	29/10/2019	Thông qua việc mua lại cổ phiếu quỹ Thông qua phương án mua lại cổ phiếu quỹ
52	36/2019/NQ- HĐQT	30/10/2019	Thống nhất phê duyệt điều chỉnh Dự án
53	37/2019/NQ- HĐQT	30/10/2019	Thống nhất phê duyệt phương án sáp nhập CADIVI Miền Bắc. Phê duyệt chủ trương triệu tập ĐHĐCĐ bất thường năm 2019
54	38/2019/NQ- HĐQT	31/10/2019	Phê duyệt bổ nhiệm Thư ký công ty kiêm người phụ trách quản trị công ty
55	39/2019/NQ- HĐQT	05/11/2019	Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019
56	40/2019/NQ- HĐQT	07/11/2019	Thống nhất phê duyệt điều chỉnh Dự án
57	41/2019/NQ- HĐQT	15/11/2019	Chấm dứt hoạt động Dự án đầu tư tại Khu công nghiệp
58	42/2019/NQ- HĐQT	18/11/2019	Lựa chọn đối tác cung cấp vật tư
59	43/2019/NQ- HĐQT	27/11/2019	Phê duyệt điều chỉnh Tổng mức đầu tư Dự án
60	44/2019/NQ- HĐQT	27/11/2019	Phê duyệt chương trình và tài liệu Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
61	45/2019/NQ- HĐQT	18/12/2019	Thông qua về mặt chủ trương các chỉ tiêu chính của KHKD 2020 làm cơ sở trình Đại HĐCĐ thường niên công ty năm 2020; Thông qua về mặt chủ trương OGSM công ty. Phê duyệt xử lý nợ của khách hàng; Phê duyệt giao dịch với bên có liên quan năm 2020; Phê duyệt thù lao HĐQT, BKS 2019; Phê duyệt chi thưởng Ban quản lý điều hành công ty; Hạch toán trước tiên thưởng hoàn thành KHKD 2019
62	25/2019/QĐ- HĐQT	18/12/2019	Phê duyệt xử lý nợ của khách hàng
63	26/2019/QĐ- HĐQT	18/12/2019	Thông qua giao dịch với bên có liên quan năm 2020
64	27/2019/QĐ- HĐQT	18/12/2019	Phê duyệt thù lao HĐQT, BSK năm 2019
65	28/2019/QĐ- HĐQT	18/12/2019	Phê duyệt chi thưởng Ban quản lý điều hành công ty
66	29/2019/QĐ- HĐQT	18/12/2019	Hạch toán trước tiên thưởng cho CB.CNV
67	30/2019/QĐ- CTHĐQT	18/12/2019	Phê duyệt thưởng Tết cho khách hàng
68	31/2019/QĐ- CTHĐQT	27/12/2019	Phê duyệt thưởng cho khách hàng

Đào tạo về quản trị Công ty

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và Thư ký công ty đều đã tham gia các khóa đào tạo quản trị công ty theo quy định.



CADIVI BAN KIỂM SOÁT

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	Vũ Thanh Hương	Trưởng BKS	-	-
2	Dư Vĩnh Hồng Quân	Thành viên BKS	330	0%
3	Phạm Tường Minh	Thành viên BKS	-	-

Tổng kết hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã tổ chức riêng 1 cuộc họp có các thành viên BKS tham gia với nội dung cụ thể như sau:

Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
Vũ Thanh Hương	Trưởng BKS	1	100%	Không còn là Trưởng BKS theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019
Dư Vĩnh Hồng Quân	Thành viên BKS	1	100%	Không còn là TV BKS theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019
Phạm Tường Minh	Thành viên BKS	1	100%	Không còn là TV BKS theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/04/2019

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý

Ban kiểm soát theo dõi sát các hoạt động của Hội đồng quản trị thông qua các biên bản họp, nghị quyết của Hội đồng quản trị cung cấp cho Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát thực hiện chức năng kiểm soát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc soát xét thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT và BĐH trong năm

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành trong hoạt động kiểm tra, giám sát nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Nội dung	2019
Lương thưởng của của Ban điều hành, Kế toán trưởng; Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.	Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam: 21.436.956.109 đồng Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai: 2.338.757.259 đồng Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc: 1.166.553.274 đồng
Tổng cộng	24.942.266.642 đồng

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, người có liên quan

Không có

Hợp đồng hoặc giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty

ĐVT: đồng

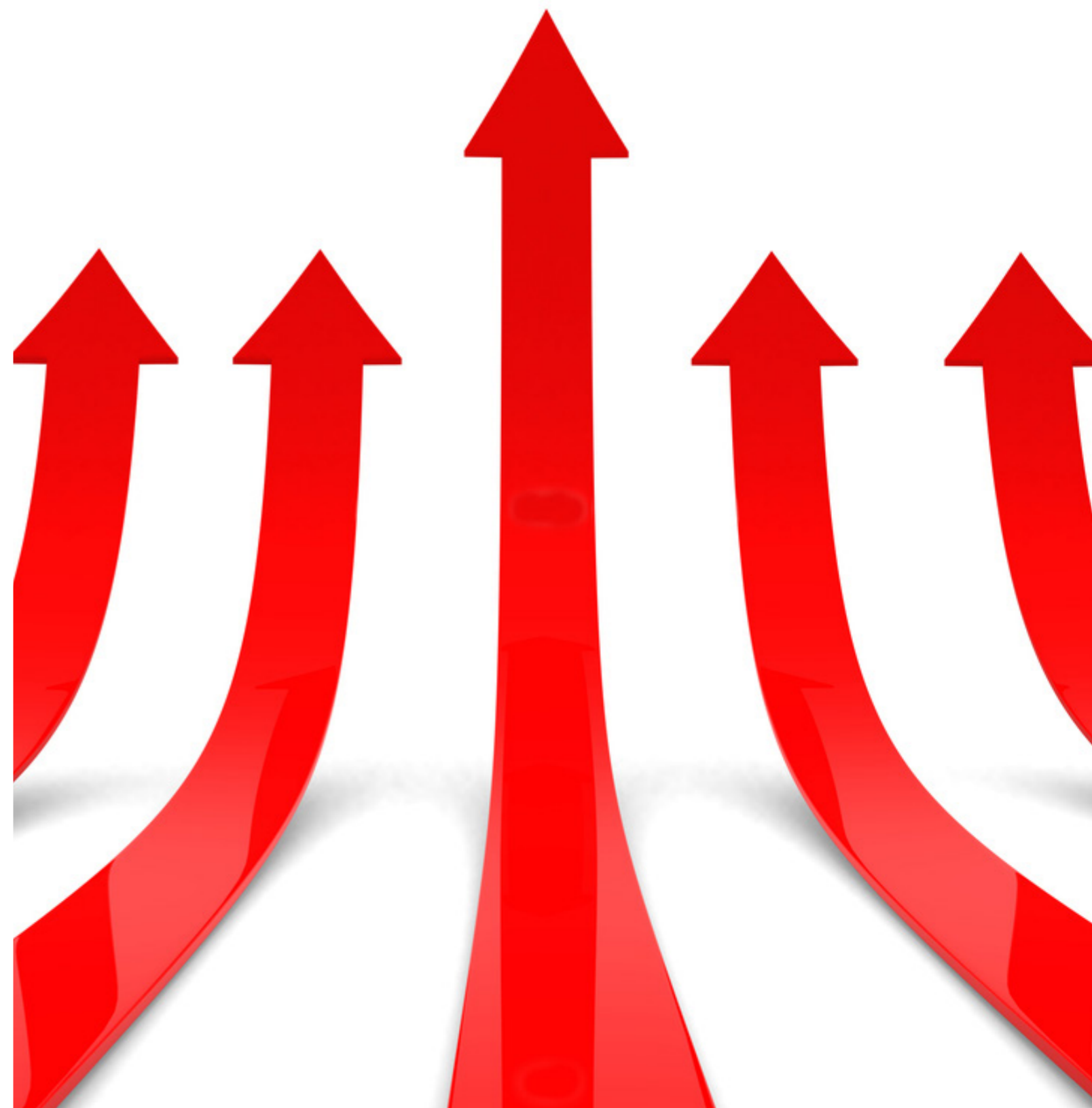
Tên khách hàng	CADIVI Bán hàng	CADIVI Thu tiền	Ghi chú
Công ty TNHH MTV CADIVI Miền Bắc	201.727.088.284	264.467.516.143	
Công ty TNHH MTV Cadivi Đồng Nai	1.036.978.323.506	1.326.221.030.035	
Công ty Cổ phần thiết bị điện	109.066.540.883	105.699.894.765	
Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX	23.649.953.920		

ĐVT: đồng

Tên nhà cung cấp	CADIVI Mua hàng	CADIVI Trả tiền	Ghi chú
Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai	2.344.764.210.635	2.463.745.311.487	Mua HHDV (-VAT)
Công ty TNHH Thiết bị điện GELEX	739.490.203.489	670.031.766.182	Mua HHDV (-VAT)
Công ty TNHH Một thành viên Gelex Land	528.000.000	1.430.000.000	Mua HHDV (-VAT)
Công ty Cổ phần Kho vận Miền Nam	334.321.700	276.481.649	Mua HHDV (-VAT)
Công ty Dây đồng Việt Nam	824.877.852.362	701.685.800.559	Mua HHDV (-VAT)
Tổng Cty CP Thiết bị điện VN	1.466.388.849.218	1.186.185.190.192	Mua HHDV (-VAT)

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Tham gia thị trường chứng khoán từ năm 2014, Công ty luôn duy trì công tác cập nhật các quy định do Ủy ban chứng khoán Nhà nước ban hành và nghiêm túc triển khai áp dụng vào công tác quản trị nội bộ công ty.





BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính

Ý kiến kiểm toán

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất."

Báo cáo tài chính đã kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2019 của Công ty Cổ phần Dây Cáp Điện Việt Nam đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: www.cadivi.vn

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM
TP.HCM, ngày 31 tháng 03 năm 2020
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ QUANG ĐỊNH





Số 70 – 72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh



Telephone: (028) 3829 9443

Fax: (028) 3829 9437



Email: cadivi@cadivi.vn



Website: www.cadivi.vn